

PHONG-HOA'

16

trang

TUẦN BÁO RA NGÀY THỨ SÁU

TÒA SOẠN VÀ TRÌ-SỰ
Số 1, BOULEVARD CARNOT - HANOI
FONDATEUR DIRECTEUR POLITIQUE
NGUYỄN - XUÂN - MAI

DIRECTEUR :
NGUYỄN - TƯƠNG - TÂM

DEP
1988
YEA 1988

GIÁ BÁO ĐÔNG DƯƠNG NGOẠI QUỐC

1 năm	3p00	5p00
6 tháng	1.60	2.80
3 tháng	0.90	1.40

ADMINISTRATEUR GÉRANT
PHAM-HOC-NINH

7
xu

Báo-giới với xã-hội Việt-Nam

Trong bài này, tôi không có ý gì bình báo giới, vì báo giới không cầu ai bình cũi g không có ý gì mặt xót báo giới, vì cũng đã làm người mặt xót (nhất là báo giới quốc ngữ) mà trong bọn đó có ông Nguyễn Văn Vĩnh, Tôi chỉ xin nói tình hình làng báo ở xứ ta, ảnh hưởng các báo đối với xã hội Annam hiện nay ra làm sao, đến được chừng nào rồi.

Báo Annam mới số 213, trong bài luận thuyết những triệu chứng đáng lo, ông Vĩnh có nói rằng các báo ở xứ này, kể cả các báo quốc ngữ nữa,

không có ảnh hưởng gì đến dân chúng cả, chẳng qua chỉ để riêng cho những người tình thành phong lưu Các nhà làm báo Annam chỉ thích đem những sự ngang ngửa trong cái xã-hội dối bại này ra báu mà quên hẳn những vấn đề khô khan về kinh tế . . .

Báo quốc ngữ sở-dĩ ảnh hưởng chưa thấu tới hang cùng ngõ hẻm là vì các nhà làm báo chưa đạt tới đích đó thôi. Hiện giờ báo giới Annam chưa đến cái thời kỳ giúp chính phủ, các báo quốc ngữ từ xưa đến nay chưa phải là những cơ quan cho các đảng phái (họ chẳng chỉ có cái tên)

báo quốc ngữ chỉ là cơ quan thông tin tức và truyền bá tư-tưởng do một vài nhà giàu lập ra để lấy lợi hay do đám ba người tự cho mình là đưa đường dẫn lối cho quốc-dân.

Vì không có thể làm như ông Vĩnh, vì không có đảng phái nào to có thể lấy tờ báo làm cơ quan, nên họ chỉ còn một cách là dựa vào độc giả để sống.

Khôn nhung ở sứ này, người đọc báo rất ít.

Sở dĩ các báo không được nhiều độc giả, không có cái mảnh lực như các báo bên Âu-Mỹ và bên các nước láng giềng, một phần vì ít người có thể đọc được báo, thích đọc báo, vì người làm báo chưa lành nghề, và phần to

nhất là vì các việc nài trong báo không có quan hệ gì đến người đọc báo, là báo chưa phải là một món cần, cần cho tinh thần và cần cho sự sinh hoạt của dân chúng.

Vì không có đảng phái nào giúp đỡ, vì số người đọc ít ỏi, người làm báo chưa thạo nghệ, tờ báo chưa phải là cái cần, vì hàng ấy có nên báo giới xúi tu dương ở cái cảnh tiêu-diệu quanh-quê, sống đáy mà có khic gi chét đầu.

Cái đó cũng không có gì là lạ mà ta thấy có người mặt xót báo giới quốc ngữ, ta cũng đánh lấp thê làm sứ thường vậy.

(Còn nữa)

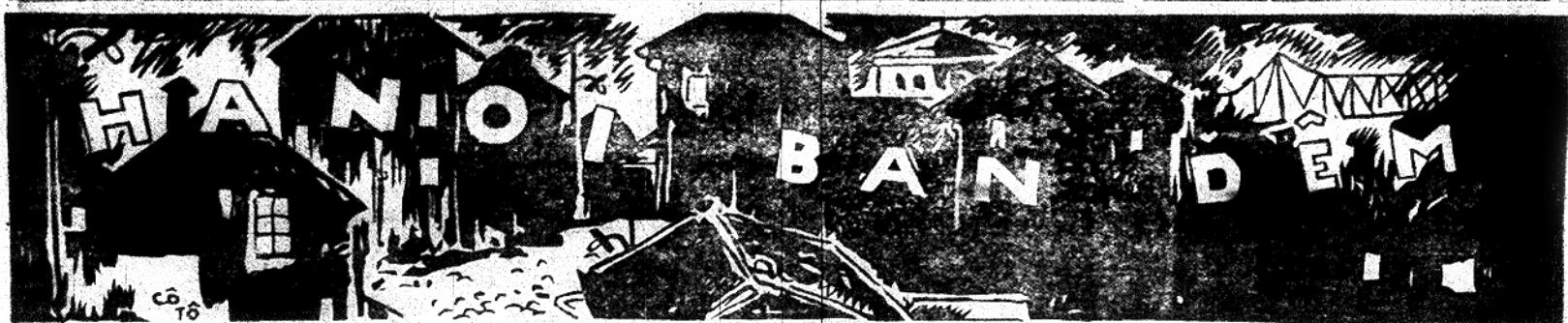
TÚ LINH

Nam-việt kỵ-quan - số 8



Trên chợ trời

Bức bích họa: NGUYỄN KHẮC HIẾU



Phóng-sự của TRÀNG-KHANH và VIỆT SINH

12 giờ đêm...

Qua phố S. L., chúng tôi rẽ sang một cái ngõ nhỏ hẹp, hai bên giấy tường cao ngất. Đường ở trên đường nhựa, dưới đèn điện sáng loáng, mà vào cái ngõ tối tăm, lạnh lẽo này, chúng tôi như thấy cách biệt hồn linh Hanoi, & vào một cái vùng khác, lạng lẽ.

Buổi ánh sáng trăng lờ mờ, một giây nhá thấp, cửa đóng kín mít, buông như đã ngủ yên cả. Chúng tôi lần đèn cái nấc ruồi cùng: cánh cửa gỗ như cửa hàng, son một cái mùi tôi iỏi, chẳng ra đòn mà chẳng ra đèn, lại phủ một luồng vôi loáng. Bạn tôi bước tới gõ cửa.

— Ai đây? Me đây à?

Giọng nói khàn khản nhưng còn non như tiếng một người con gái.

— Me đây! mở cửa ra em...

Cánh cửa vừa mở, một người con gái, mặt sành sao bốc hắc, ngó cô ra nhìn, có lẽ thấy chúng tôi chử khống phái me, nên cô lại lẩn mắt. Chúng tôi nghe hình như có lè guốc di vào...

Cánh cửa vẫn bế mở. Đến nã không thấy cô gái ấy trở ra, anh Khanh mạnh bạo bén cửa bước vào: một giây buông tôi tôi, không có ai, ngọn đèn con leo lát đặt trên một cái án thư nhỏ kê ở sát tường, chỉ chiếu sáng được phía cửa vào. Ở cùng buồng, trong bóng tối lờ mờ, mấy nến hương thấp trên cái bàn thờ gỗ đóng vào tường.

Tôi rùng mình: cái không khí trong gian phòng thực âm thầm, lạnh lẽo, nặng nề. Phòng phát có một cái mùi lạ, mùi hương đèn, mùi mộc, mùi nước hoa lẫn với mùi người, một cái mùi vừa nặng-vang vừa nồng-nàn như chẹn lấy cõi.

Chợt có tiếng người bước vào, chúng tôi bèn quay lại: một người đàn bà người vừa lèn vừa béo. Không phải trong lối ăn mặc có cái gì đặc biệt, nhưng chúng tôi biết ngay là mụ chủ nhà chứa đây là một mẹ dâu, cũng như một cô ở nhà « số đỏ » có cái vẻ riêng, không thể lẫn với người hạng khác được. Mụ bước vào, mặt hầm hầm như có sự gì bức tức, quẳng sóc tiền trinh xuống phản, rồi miệng lầm bầm chửi rủa, như không trông thấy ai.

— Mời các thầy ngồi chơi...

Rồi mụ với tay thắp cái đèn giàu tay treo trên vách: lúc bấy giờ tôi mới nhìn thấy tận góc buồng đằng kia còn có một cái giường *tôg annam*: tấm màn vàng buông trên cái đệm cũng màu vàng, nhưng vàng là vì bẩn, chứ có lé trước kia thì màn với đệm cũng trắng. Chúng tôi ghé ngồi xong, bị chủ lên tiếng gọi :

— Hòa ơi! ra pba nước có khách.

Một cô con gái bước ra — chính là cô mở cửa cho chúng tôi lúc nãy, ăn vận lèi cô đầu Tầu. Người trông gầy gò, sành sao, có vẻ ốm yếu như sắp chết. Tôi đoán rằng cô ấy hắt côn trê, nhưng cái trê ấy chỉ làm rõ rệt cái già của cô bấy giờ: má rã reo, mắt sâu hoắm, môi thâm. Trông cô, tôi ghê sợ, như thấy trước mặt cái hình ảnh của những sự mêt-dâm.

Đợi chúng tôi uống xong chén nước mụ chủ bắt tiếng nói:

— Đề tôi gọi hai cô ra, các thầy xem thử?

Rồi quay lại thi thầm với người con gái: cô Hòa gật đầu bước vào nhà

trong. Tôi cứ dậm dậm nhìn ri của chủ ý để xem các cô ở đâu ra thế nào?

Được một lát, có tiếng thi thầm từ ngoài, tiếng cười khúc khích ngoài cửa buồng. Rồi cô Hòa trở vào, theo sau hai cô con gái ăn mặc lối nhà quê, cũng khăn vuông mỏ quạ, so túi thân, nhưng người nào tinh ý có thể bắt ngay đó là nhà quê già béo.

Giảng căn giữ y từ giã, anh Khanh đến gần hai cô rồi đánh riem soi tận mặt: một cô vừa lèn vừa béo, trùng

chiếu qua một cái giàn giò không, xuống cái bể nước long lanh, hưng nước ở hai con cá bá mèng sảy trên mái. Cô bé dẫn chúng tôi vào một căn buồng nhỏ: đồ đạc chỉ có một cái giường cũng như cái giường buồng ngoài với một cái bàn rửa, mặt đá mực nát, lồng chổng cái chậu than sét, cái hộp sà phòng và một cái bát.

Vào đến nơi cô bé dừng lại lặng yên nhìn chúng tôi.

— Tên em là gì?

— Tên là Nhung.

Cái tên xinh đấy, nhưng tiếc thay cô không được xinh: cô trông như một con sen, con đồi dĩ-khoa lồng-lơ. Tay cũng là *sạch nước cản*, nhưng đối với chúng tôi thì cũng khó mà thương được.

Tôi vui vào vai cô. Nhưng hỏi:

— Nay có Nhung, cô với bà chủ đây là thế nào?

Cô Nhung, ngùng nhìn chúng tôi như có ý ngạc nhiên. Có lẽ từ xưa tới nay cô chưa gặp được ông khách nào kỳ khôi như thế.

— Thầy hỏi làm sao? Em cũng chỉ là một người đến ở mà thôi.

— Mỗi tháng kiếm được độ bao nhiêu tiền?

— Bao nhiêu liền bà Hai lấy biết, chẳng cho được lấy một xu. Ở như thế này, bà chủ cho ăn và sắm mặc, còn ngoài ra chúng em không được đồng nào cả. Họa chẳng có người khách nào cho bao nhiêu thì được lấy bấy nhiêu, nhưng ít khi lắm.

— Ở đây có mấy cô em tất cả?

Cô Nhung luống luống trả lời.
(Còn nữa)

TRÀNG-KHANH và VIỆT-SINH



Cửa hàng bán

Nước Mắm

32 Phố bờ sông

Hàng Nau

(Quai Clémenceau)

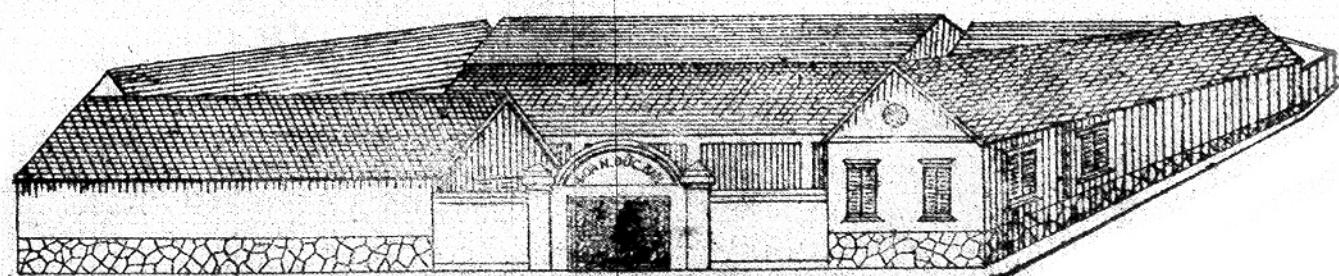
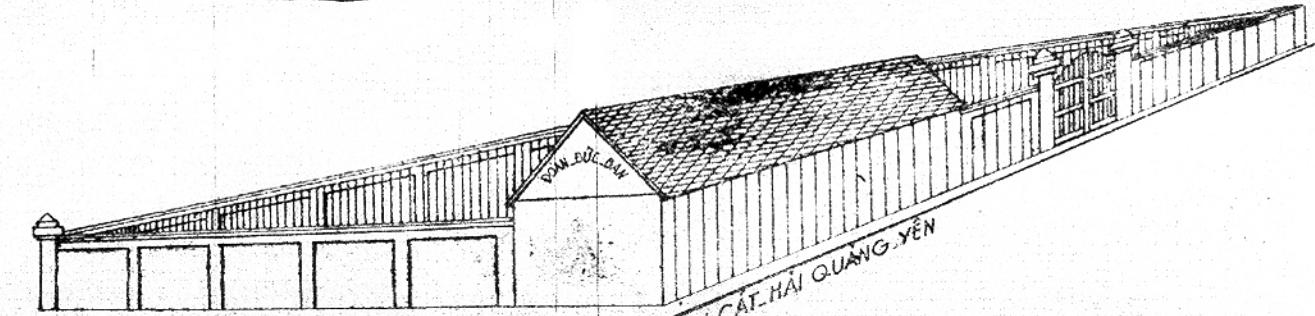
HANOI

Phố bến

bầu thủy

Rue Maréchal Foch

HAIPHONG



XƯỞNG LỌC NƯỚC MẮM TRẮNG CỦA M. ĐOÀN ĐỨC BẢN TẠI CÀT HẢI QUẢNG YÊN

Cửa hàng và xưởng mắm do M. Đoàn Đức-Bản quản trị

DONG SON



Thật là một đêm thanh vắng, yên lặng, ngoài tiếng cá gáy chó sủa, cù kêu, tiếng mèo gào nhau trên tran, tiếng mồi tắc luối trên lương, ngoài tiếng đồng hồ tiết cấm cảnh, tiếng trẻ khóc dài bù, tiếng người du em trên vũng... lịnh không còn tiếng gì khác nữa.

..từ nhỏ đến lớn..

Nghề xem bói ở nước Mỹ

Ở nước ta, có nhiều thầy bói, thầy số đã đánh. Ở nước Mỹ mà cũng có thầy bói mới lạ.

Theo n hư một cuộc điều tra gần đây, số người ở nước Mỹ lấy nghề xem bói để kiếm ăn có tới bai mươi nhăm vạn, mà tiền cúng các thầy mỗi năm tính có đến hai nghìn năm trăm đồng.

Cái nghề thầy bói ở nước vẫn minh kẽ cũng hỏi thật. Giá mời các thầy bói ở nước ta sang hết cả bên Mỹ thì có lẽ có lợi cho họ, có lợi cho Mỹ mà nhất là... có lợi cho ta.

Bên hồ Genève

Việc Nhật Tầu sung đột ở Mân-châu, đã làm cho hội Vạn-quốc một phen mất mặt.

Hội đồng 19 viên công nhận Trung-hoa có chủ quyền ở Mân-châu vừa xong, đại-biều Nhật-bản Tùng-Cương và các phái viên Nhật đều đứng giây bỗn hối dồn lùi ra ngoài, ý muốn tỏ ra rằng họ Vạn-quốc có cũng như không. Mà hội Vạn-quốc cũng chủ làm gì được Nhật thật. Đánh Nhật ư? Còn đâu là hòa-binh. Mà đâu có muốn đánh cũng không có quân mà đánh. Thời thì ngồi làm anh bồ din vậy.

Nhưng nếu chỉ có thể thì hội đồng Dân-biều Bắc-kỳ cũng thay được hội Vạn-quốc.

Tiên Long

Không phải là Tiên-long thương đoàn, cũng không phải là tiên là rồng, chỉ là tờ báo Tiên-long.

Báo Tiên-long xuất bản ở Ba-hanh (Toursane,) có ông Lê-thanh-Tường chủ chương. Ông Tường là dân tây, giờ về Pháp nghe.

Ông về nghỉ, tướng tờ báo, của ông nó cũng nghỉ. Nhưng cũng may cho nó, có người khác thay ông.

— Ai thay? Một cụ Tượng.

— Một cụ Thượng! Hay là lại...

— Không, không, không phải là ông Phạm-Quỳnh. Một cụ Thượng thật đấy! Cụ ấy là cụ Hồ-phú-Viễn, trước làm Thượng-thư ở phòng văn cụ Tôn-thất-Hàn.

Ấy thế là một cụ Thượng ra làm báo, một người làm báo vào làm cụ Thượng. Báo giới nước minh danh giá thật.

Bầu cử nghị-viện dân biếu

Ông nghị Hoàng-lịch-Chu mất. Một ghế trong nghị-viện dân biếu bỏ trống.

Nhưng không thể bỏ trống được. Vì nghị-viện đã quan hệ thì một ghế cũng quan hệ. Vì thế nên sắp có cuộc bầu cử một ông nghị mới thay vào ông nghị Chu.

Ra tranh cử lần này, có nhiều ông mà ông nào cũng ích dân lợi nước cả, nghĩa là ông nào cũng hô to lên rằng vì việc ích dân lợi nước.

Đến nay đã được tin có những ông này:

1' Ông Phạm-tá, chủ hiệu thợ ruộng Bờ-Hồ,

2' Ông Đỗ-Văn quản đốc nhà in Trung-bắc.

3' Ông Nguyễn-dinh-Tiếp, cựu chủ nhiệm báo Nông công thương.

4' Ông Nguyễn-dinh-Tiếp, chủ hiệu làm đồ gỗ Phúc-Lợi.

5' Ông Nguyễn-Mạnh-Bồng, chủ Huong-hát được-phòng.

6' Ông Hà-vân-Đốc, chủ Thượng-khanh y-quán.

Các cử tri chắc cũng thừa biết rằng :

Ông Phạm-tá ra ứng cử không phải là để làm quảng cáo cho hiệu ruộng của ông.

Ông Đỗ-Văn ra ứng cử, không phải là để làm quảng cáo cho nhà in Trung-bắc.

Ông Tiếp ra ứng cử, không phải là để làm quảng cáo cho báo N. C. T.

Ông Tiếp ra ứng cử không phải là để làm quảng cáo cho hiệu Phúc-Lợi.

Ông Đông ra ứng cử không phải là để làm quảng cáo cho hiệu Huong-hát.

Ông Đốc ra ứng cử, không phải là để làm quảng cáo cho hiệu Thượng-Khánh.

Các ông ấy ra đều vì dân vì nước cả.

Ông Tá ruộng giỏi, ông Đỗ-Văn chưa may in giỏi, ông Tiếp làm đồ gỗ đẹp, ông Bồng, ông Đốc làm thuốc bắc ngon, nhưng về việc công ích thì ông Tá cũng một lòng vì nước như ông Văn, ông Văn một lòng vì nước như ông Tiếp, ông Tiếp một lòng vì nước như ông Đốc, ông Bồng, ông Đốc một lòng như ông Tiếp.

Thành thử từ tri khó chọn quá. Chỉ còn một cách là viết tên các ông vào mảnh giấy rồi gấp thэм là tiện nhất. Nhưng lúc gấp thэм, có lẽ trùng tên ông Phạm-tá đấy.

.Bản ngang.

Phương ngôn Anh có câu : « thời giờ là vàng bạc ».

Người ta phương, họ trọng thời giờ, coi một phút bỏ qua như một vật quý đã rơi mất, không còn vớt lại được nữa.

Bên ta, ta cũng vui than cho thời giờ, chóng quá, nhì rì: chìy mìg bì, không mấy lúc mà đầu bạc rắng long, nhưng ta chỉ than mà không biết tiếc, ta hờn họ ở chỗ ấy.

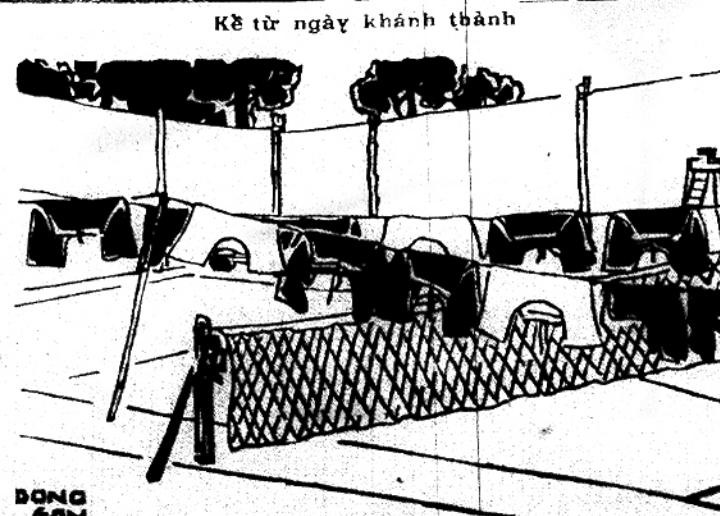
Tây phương họ qui thời giờ, nên ra công làm lung, lúc nào cũng ra vẻ vội vàng, lúc nào cũng ra vẻ nonh nhện hoạt động. Cũng vì thế mà họ tiến bộ mau chóng. Còn ta, ta ngồi đợi cho thời giờ nó qua, ngồi đánh tờ tóm hay nằm hút thuốc phiện, ngồi đợi cái chết nó đến, e-là buồn-bã như đã gần chết rồi. Cũng vì thế mà ta tiến bộ mau chóng hơn họ.

Hợp nhau lại để bàn việc công, thi nhau hối đồng, mai hối đồng, kia lai hối đồng, nhưng đến lúc hợp lại ngồi bàn truyện gõ cho qua thời giờ, may thê, mai thê, kia lai thê, cứ thê mãi, thời giờ đổi với ta thực dã quí thay, quí như... béo vây.

Công việc gì cũng chèn mảng, nay không làm, mai làm cũng được, mai không làm, kia làm cũng được,... nay lẩn mai lẩn cho thời giờ chóng kết, cho chóng đến lúc nghỉ ngơi, đợi cái chết nó đem mình đi.

Chỉ có lúc canh bạc đèn đỏ là với vàng nhanh nhẹn như người phương-tây, là hoạt động mạnh bạo như người muôn sống, như người tiếp cái thời giờ chóng qua. Nhưng lúc cái thời giờ là vàng bạc thật.

Còn lúc khác, can gi mà nhọc-nhằn, can gi mà với vàng, hoạt động. Ta qui thời giờ thật nhưng nó qua cù mặc nó qua, làm lung mà làm gi, liệu thời giờ mà làm gi, vẫn minh tiến bộ mà làm gi.



DONG SON

Một trận hăng hái

Ngày xưa, ở bên Tần có một ông quan đại thần sợ vợ.

Kì lì tối trống thấy cái mím cười chế riết của các bà rồi kinh ngạc các bà cho là người sợ vợ thi ở đâu mà chẳng có, việc gì phải đưa các bà sang tận bên Tần? và sú-sách nào lại chép những truyện nhỏ nhẹn ấy mà tôi biết!

Xin các bà đừng vội nồng nảy! Hãy đọc hết cả truyện đã!

Ngày xưa có một ông quan đại thần sợ vợ. Tên ông quan ấy là gì, tôi quên không mất, nhưng cái đó không cần chí.

Bấy giờ về cuối đời Tống. Rợ Kim vào cướp pháo luôn ở phía Bắc nước Tần. Nên ngoài sự sợ vợ, ông quan đại thần kia lại thêm một cái sợ nữa: sợ giặc.

Con Tạo khéo trêu, khiến quan lớn tội lại được nhà vua giao án tiền phong, dem đại quân ra cửa ải chống giặc. Ngài sa sur tử, trong lòng khoan khoái. Nhưng khi ngài đến gần cửa ải thì lòng khoan khoái kia lại đổi ngay ra lòng kinh hãi. Nếu người chầu Âu mà họ chép đoạn dã-sử này thi họ cho là quan lớn đại thần tội ở vào chỗ bài đầu eo lửa. Mà nếu trong nước Việt Nam ta có ông Nguyễn-Du thứ hai, thi chắc ngài sẽ tả cái linh hồn ngài bằng một câu: «Tiếng súng lại sợ bắn ba tiếng gầm».

Mà đang sợ thực. Vì quan lớn tội ra trận, giàn quân, đổi dịch... Rồi ngài thua, rồi ngài lui... Rồi ngài lại thua, rồi ngài lại lui... Ngài lui mãi cho đến khi nhà Tống phải cắt nửa giang-sơn nhường cho bên địch. Thật là ngài có cái tài bách chiến bách bại.

Song thua thì thua, nhưng mà được cái thoát nạn, nghĩa là thoát nạn giặc! Chứ cái nạn vợ thi, than ôi! bao giờ cho thoát được!

Ngài thua trận về, lại được nhà vua cho giữ nguyên chức đốc-quân Hồ-nam, nghĩa là ở ngay biên giới các đất vừa cắt dâng cho nhà Kim.

Thôi, bây giờ ta hãy rời câu truyện ngoại giao mà kể đến câu truyện nội tri.

Một buổi chiều về cuối thu, — thưa các bà, phải về cuối thu, truyện mới có vẻ nên thơ — quan đốc-quân tôi đương bị bà lớn khỏi thế công thi chọt có quan đốc-học đến chơi, đổi bênh tạm dinh chiến.

Quan đốc học nghe chứng cung túc, lấy làm nhục lấy cho cả bọn tu-mi, liền bấm đốc quan ra công đường thi thăm bàn kế, lập mưu để đối phó với bênh phái yếu.



giông nước ngược

HÁT NÓI

Mặt nguyệt

MUỐU

Ở đời chán van cái vui,
Mà vui thứ nhất trên đời có hai
Một là học tập thành tài
Hai là lối sợ được người tri-âm.

HÁT

Chá đê mới say mê lâm nồng vợ,
Ní non mợ mợ với tôi tôi
Hoặc đèn khuya chằng bóng suối cảnh
Trí kỵ phiền tinh không vũ trụ
Đồng tam báu ngữ 'án ưu sầu
Truyền ván vờ nào ra truyện đầu dầu,
Với mợ nó cũng thành câu tuyệt riệu
Mắt liếc, tay soa, miệng cười, môi bùi,
Cánh ém đệm thế thương cành bồng-lai.
Trách chi nhất vợ nhì giờ..

TÚ-MỜ

Tặng chàng say
(Nhờ vợ trách chồng)

MUỐU

Say xưa cái giỗng hư đời,
Nửa diễn, nửa dai, còn đời cứ say
Thán sao như thế con quay,
Đã lăn lóc chán lai quay quay cuồng

HÁT

Tuý nhân khă ố!
Cái người say thôi có biết gì đâu!
Việc giờ hay thây kệ truyện hoàn-cầu.
Sớm tối chỉ vài đầu cung hổ ríng.
Bé chén nhór, bé nhè bên chieu.
Một vần thơ, ngắt ngưởng giờ trò!
Khéo như ngày, như dại, như giò,
Giác mộng bé với mộng to thêm lầm
nhầm.

VŨ-ĐĂNG-CAO

Nam Định

Tình cảnh này siết bao thè thảm,
Chàng say xưa đã cảm lòng chưa?
Chàng ơi! Tình lái tên chưa!

Quan lớn quay lại, quan đốc-học vẫn cười.

Rồi tối hôm ấy, hai quan đưa nhau đi chơi, không biết đi chơi đảo, nhưng mải khuya, khuya lâm mói về.

Khi hai người vừa trở về tới nơi tư thất ở đốc bộ đường, đã nghe thấy tiếng sú-lử gầm thét. Từ thi quan đốc tôi rõ ngay bồ lồ ra, bồ lồ của quan đốc-học mới truyền cho. Nghĩa là ngai cầm cây roi mây, giấu sẵn trong áo áo ngài quát, quất mât, quất cho đến khi sú-lử nhụt đầu rồi cầm lít, rồi cúp đuôi chạy.

Quan lớn tôi tự đắc, chống hai tay vào sườn nhút nhéo, nhưng không đuổi theo..

Bỗng có tiếng cười ha hả sau lưng, như hồi kèn thảng trộn.

Quan lớn quay lại, quan đốc-học vẫn cười.

— Sao ngài lại cười?

Quan đốc-học cố nhìn cười đáp lại:
— Có thể chứ! Lần này ngài mới thắng trận là lần đầu! Thế là ngài đã rửa được cái thù bị đại bại với quân rợ Kim đấy!

Nhưng trận ngài giao chiến với rợ Kim, tôi tôi không được mục kích, chỉ nghe tin ngài thua. Nhưng xem ra có lẽ chỉ có cái trận này là ngài đánh bắng bái nhất.

KHÁI-HƯNG

Một truyện rất ngắn để rùng mình

Giờ luận lý...

Toàn và Đạt cùng ngồi một ghế ở bàn cuối lớp. Toàn có quan bút dưới nhọn đầu to, cầm ngòi «răng cửa». Thầy giáo giảng mãi luân lý, Toàn và Đạt cùng chán. Toàn cầm bút cho đuổi vào tai lầy ráy.

Đạt ngoảnh ra đường.

Lúc tay Toàn cầm bút ngang ra, dưới ỏ trong-tai, đầu bút sát gáy kẽ thái dương Đạt, thi Đạt thấy ỏ đường cổ xe đồ, quay nhanh lại bảo Toàn...

— Ái!

Cả lớp quay lại chỉ thấy đầu Đạt gãy đầu Toàn, ở giữa có nứa cái quan bút.

LAN-

Mách dùm

— Bác đi đâu mà với thê?

— Tôi đi mời cụ lang Nguyễn-ngọc Côn ở 26 phố nhà Hòa về thăm cha chau vì có ông bạn mách tôi rằng cụ Lang Côn là một nhà chuyên-trị chia bệnh người nôn và trẻ con rất thâm hiểu.

TAN-TAANA

145 HẠN BẮC HÀ NỘI

BỘNG CHỮA VÀ BÁN

ĐỒ ĐÔ PHỤ-TÙNG

XETAY

KIẾM MỚI

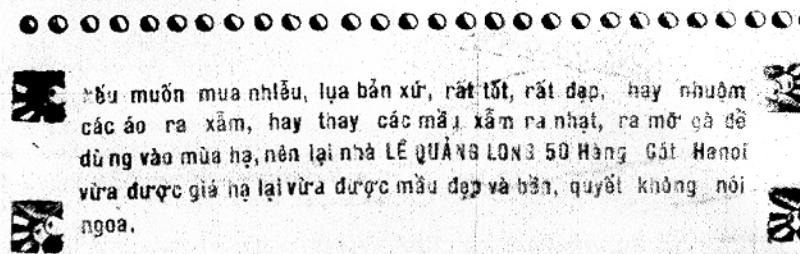
GIÁNG ĐẸP

GIA DỀ

Trong 16 năm chuyên nghiệp về nghệ hội họa

Bản số có đủ 204 cái kiều nhà dã làm tại Hanoi và các tỉnh. Ngài nào muốn xem kiều dã vẽ xin kinh mời quay bô lại Bản. Trước là NGUYỄN GIA KHÁNH nay đặt là NGUYỄN ỐC. TOU POUR ARCHITECTURE. 168 RUE LÊ QUÝ HANOI gần TRƯỜNG THÈ ĐỨC

Sẽ xin tịnh hạ để tạ các ngài dã có lòng tin yêu nghề vẽ của bản số trong 16 năm nay.



Ấu muốn mua nhiều, lựa bản xứ, rất tốt, rất đẹp, hay nhuộm các áo ra xám, hay thay các mảng xám ra nhạt, ra mờ, gá để dùng vào mùa hè, nên lại nhà LÊ QUANG LONG 50 Hàng Gát Hanoi vừa được giá hạ lại vừa được mẫu đẹp và bền, quyết không nói ngoa.



• TƯ CAO ĐẾN THÁP •



Phong rao mới

Cụ kia đầu tóc bạc pho,
Gần kề miệng lỗ, còn chưa chán đời.

Già nua, trông bối cát chơi,

Còn đi ruồi lấy một người vợ hai.

Hom hem thở chẳng ra hơi,

Hãy còn chuỗi lồng nợ dài làm chi.

Bây mươi, mười bẩy duyên già?

Ra đường thiên hạ, thăm thí chúa, ông.

TÚ MỸ

Ông Nguyễn-thành-Hưng

Ông Nguyễn-thành-Hưng là một ông nghệ-viên dân-biều ở Trung-ký. Vừa rồi, ông gửi cho quan Toàn-quyền một bức thư ngỏ xin bỏ cái nghệ-dịnh giàn lương các quan chức Tây Nam.

Ông bảo rằng dân Annam muốn như thế. Không, ông ạ, chỉ có người làm việc là muốn như thế. Còn dân, dân họ chỉ muốn được giảm thuế. Ông là Nghệ-viên dân-biều, sao lại không lo giảm thuế, lại xin targasurg Thôi, có lẽ bạn ông là người làm việc nhà nước. Chứ còn mấy anh dân-quen, khổ rách áo ôm dương rết muốt khò sờ, bùa dối, bùa no, đã hầu ông lên thay mặt cho họ, thì bây giờ ông có cần đến nữa đâu?

Bao giờ cần đến sẽ liệu, có phải không. Ông nghĩ Nguyễn-thành-Hưng?

Việt-An thôn-nữ

Báo Đông-Tây ra đời. Cái tên « Việt-An thôn-nữ » cũng ra đời.

Cô Việt-An tư sung là cô con gái nhà quê, nhưng vẫn có nó không ra về nhà quê mà cũng không ra về thị-thành, nó không cũ mà cũng không mới. Lạ thật! Cô lẽ cũng vì cô dùng một thứ tiếng riêng, không phải là tiếng Annam, không phải là tiếng Tàu, cũng không phải là tiếng lầy.

Thứ tiếng ấy chỉ một mình cô hiểu.

Ông Nguyễn-phùng

Tôi quên đấy, vẫn có Việt-An, trừ cô ra, lại có ông Nguyễn-Phùng bìu nưa. Văn ông Nguyễn-Phùng cũng như văn cô Việt-An, chỉ có một mình ông hiểu được. Tôi quên đấy, vẫn ông Nguyễn-Phùng, trừ ông ra, lại có cô Việt-An hiểu nưa. Hay là ông viết để cho cô Việt-An xem, mà cô Việt-An viết để cho ông xem.

Nếu thế thì can thiệp phải in ra thành sách. Việt xong, đọc cho nhau nghe rồi dốt đi, cũng thế mà.

Nhung... vẫn không hiểu được mới là bay

Ông Ngô-thúc-Địch

Ông Ngô-thúc-Địch cũng như ông Trịnh-dinh-Ru, ông cũng đỡ tú nhân khoa mão.

Văn-chương ông về Hán học tất là hay lắm, tuy ông chưa tỏ tài ra bao giờ, mà có lẽ cũng vì ông chưa tỏ tài ra bao giờ. Ông có tỏ tài, cũng chỉ tỏ tài về văn quốc ngữ.

Cũng vì vậy nên một độ ông ra làm báo, làm chủ bút tờ Phụ-Nữ. Không biết vì ông viết quốc ngữ không bằng viết chữ nhỡ hay vì chỉ em yêu văn ông, mà chỉ em không rõ đọc.

Giận chí em ông quyết dứt duyên văn tự, ông bỏ báo Phụ-Nữ, về nắm xem sách ở Nam-dương, nói cho đúng thì ông về ôn lại quyền Mạnh-Tử ở nhà quê với vợ.

Thuộc lòng được quyền Mạnh-Tử, ông lại quyết chí ra đời, ông lại ra làm báo. Ông Nguyễn-khắc-Hiếu, nhân khi hưng, có viết câu tặng ông: « Một nhà Hán học kiêm tư bản ».

Nhưng, hán học không hay dùng đến, nên ông Hiếu chỉ còn trông vào nhà tư bản. Thế là đến lúc hết tư bản, tờ báo Annam cũ nghỉ tạm, mà ông Địch thì nghỉ hẳn.

Ông lại về xem sách ở Nam-dương.

Phụ nữ kén chồng và báo Phụ-nữ thời... làm

Báo Phụ-nữ đã một giao dăng thơ các cô kén chồng, hẹn sẽ chấm các bài gửi đến dự thi và sẽ có giải thưởng cho những bài hay.

Ngày qua tháng lại, các cô phẫn nhiều đã kén xong, có chồng cả, mà cuộc thi vẫn chưa thấy kết liễu. Cố lê báo Phụ-nữ còn đợi các cô ấy có con, rồi mới chấm bài, mới phát giải thưởng.

Đáng hét những bài kén chồng, Phụ-nữ thời... làm cũng hét ra hàng ngày, hẹn với độc giả sẽ ra hàng tuần.

Nhung năm cũ qua đến năm mới, độc giả báo Phụ-nữ đợi mãi, cũng không thấy báo ra. Hay là Phụ-nữ còn đợi.. đợi cho độc giả hết đợi.. báo Phụ-nữ.

Tính từ lúc Phụ-nữ hẹn ra hàng tuần đến nay đã hơn một tháng. Một tuần lễ của báo Phụ-nữ lâu thật.

Cuộc thi kén vợ

Viết xong bài Phụ-nữ kén chồng, Tú-Lý hông này ra một ý kiến mới, mới có tự dời thượng cõi. Ý kiến ấy là ý kiến kén vợ.

Ý kiến mới ấy, bên ta có nhiều người có, hoặc là những người chưa có vợ. Nhưng không phải chỉ riêng người không có vợ mới kén vợ, người có vợ

rồi phần đông cũng muốn kén vợ... kén vợ lè.

Nhung bây giờ hãy nói riêng về vấn đề kén vợ cả. Một người vợ phải thế nào? Lê tất nhiên một người vợ điều thứ nhất phải là một người vợ. Nhưng cái đó cũng chưa chắc nên Tú-Lý muôn mở một cuộc thi kêu vợ. Các bạn đọc già, ai muốn tán thành cái ý kiến mới mà cũ ấy, xin cho biết ý kén chọn ra sao.

Sau chắc là có giải thưởng. Nhưng bây giờ thi cái giải thưởng ấy, chính là người vợ mà bạn đọc già đã kén chọn.

N. B. (Xin nhận kỹ) Nhưng người dưới mười tuổi và quá mươi trăm tuổi không được dự thi.

Bảo-Sơn và Bảo-Thạch

Có nhiều bạn đọc già đến tòa soạn báo Phong-hóa hỏi ông Bảo-Thạch, vì nhầm ông ấy với ông Bảo-Sơn, tưởng sai; ông ấy cũng là một.

Nhung không phải là một ông, mà lại chính là hai ông khác nhau. Ông Bảo-Thạch là ông Bảo-Thạch, ông này không có giúp Phong-hóa, ông Bảo-Sơn là ông Bảo-Sơn, ông này có giúp Phong-hóa.

Bảo-Thạch với Bảo-Sơn giống nhau họa chặng chì có chỗ cùng có chỗ Bảo. Còn chử Thạch là hòn đá, chử Sơn là núi, khác nhau xa.

Ông Salavin tra nhàn

Ngày xưa các cụ ta tra nhàn.

Bây giờ cũng nhiều người tra nhàn, nhất là các ông nghiên thuốc phiện.

Không biết ông Salavin có hút hay không, nhưng ông cũng tra nhàn.

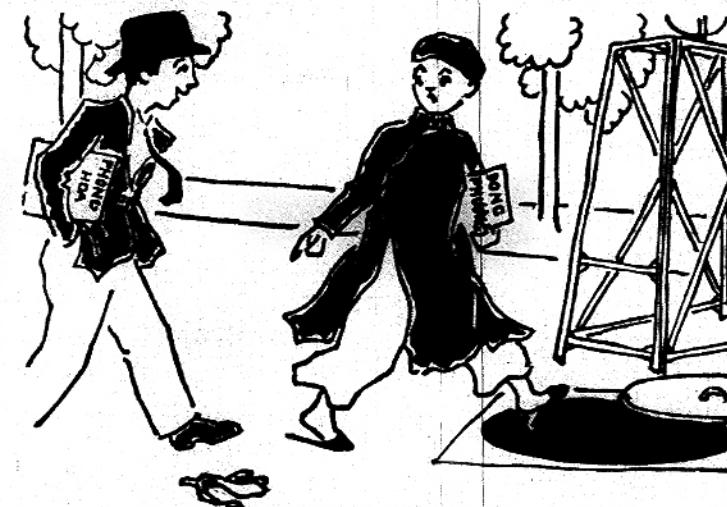
Ông tra nhàn, ông lại viện lẽ rằng bên tây họ cũng tra nhàn. Vâng, ông ạ. Ở nước nào chẳng có người làm biếng!

Ông bảo rằng ở nước ta, làm việc đến 40 tuổi là đủ rồi còn thi tha hồ mà nghỉ ngơi, mặc cho kẻ khác đau đớn khổ sở, miễn là mình được ăn không, ngồi rồi, miễn là mình sướng lấy thân mình!

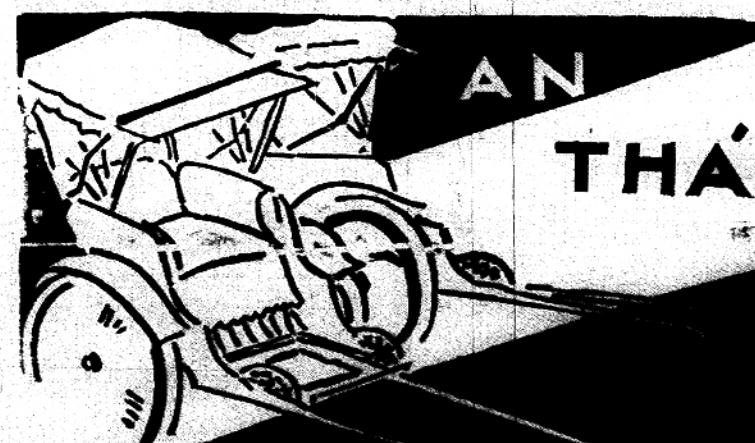
Nghỉ thế, cũng là một ý kiến hay đấy mình sướng là người khác sướng rồi.

Ngày xưa phật Quan-âm muốn thành phật, nguyện xin ở lại làm bồ-tát để cứu với chúng sinh cho khỏi bần khô. Ông Salavin muốn tìm lấy sướng mệt, nguyện về ngồi rồi để mưu việc ích quốc lợi dân. Ông Salavin mới thật là bồ-tát nước Nam đấy!

TU LY



Đóng phương: — Nay ông Phong-hoa / ông cần thận không khéo giãm phải cái vò chuối kia bấy giờ!



Hiệu xe số 23 phố Cầu gỗ Hanoi, số 96 hòn hòn nón đón tết cửa sang
xưởng số 2 nhà Nguyễn Trọng Hiệp.

Sách mới in rời :

Ai muốn chữa khói bệnh mà không phải dùng thuốc.

Ai muốn biết phép tiên là mầu nhiệm thế nào?

NEN MUA NGAY CUỐI V SACH THÔI - MIỀN NHẬT - BẢN

Nghiêm theo phương pháp của Đức (Allemagne)

Chuyên chữa các chứng bệnh

Giá Op50. Ở xa mua thêm trước Op20. Thờ và Mandat để cho nhà xuất bản như vậy

Nhật - Nam - Thư quán Hanoi

Muốn được như liên

Phải học thói miên mới được

Sách dạy thói-miên thuật đã in ra năm cuốn từ số 1 đến số 5 giá 2p00. Ở xa mua, thêm trước Op20. Mua riêng từng cuốn cũng được. Mua buôn, mua lẻ. Thờ và Mandat để cho nhà xuất bản NHẬT NAM THU QUÁN HANOI.

Sách dạy đàn lội mới

(để học chóng biến hơn nốt đơn lạy)

Vì ai cũng phân tán rông tốn tiền lại phi công vô ích về sách đòn, bởi thế nên quyền « TÂN BIỂU CẨM » mới ra đời do một nhà danh-cẩm nhất ở Nam-ký là Hồ-Kim-Chi tiên-sinh làm phen dụng công khảo cứu ra một phương pháp rất mới mẻ, nay đã được hoàn toàn đặc sắc để biến các bạn tri-âm.

Có đủ các bài Saigon bài Huế và bài tàu, nam, bắc, còn bài ca chiuhan tay tác giả soạn ra toàn là văn chương về luân-lý cả chắc từ xưa đến nay chưa hề có quyền sách nào dạy đơn bằng nốt như thế bao giờ.

Khuôn khổ 81x24, bìa cứng, giấy tốt, dán (nốt) rất rõ ràng. Vào khoảng từ 1 đến 10 Mars 1933 sẽ có bán tại nhà sách-bán-bán-hàng sách khác.

Có gủi bán tại Tim-dure thư-xá Saigon,

THI VUI CƯỜI

Thi vui cười

Cửa L. V. U. Rue des Tasses Hanoi

Bé ngủ trong bụng

— Tháng này nói rồi, lão đã đi guốc trong bụng may rồi.

— Vậy tôi nói rồi thi anh nói thật chứ? Anh nói hộ tôi xem những đường ở trong bụng tôi đã đỡ rưa chưa?

Tôi không dám

— Ông mua cho tôi « Tuyêt-hồng lệ-sử »?

— Vàng, ông để tôi xem quyền nào hay tôi mua.

— « Gợt lè lù » này cũng hay lắm.

— Tôi có rồi.

— Hay ông mua « vợ tôi »?

— Ấy chết, tôi không dám.



Cửa Đ A Rue Protectorat Namdinh

Cũng tinh

Gì linh đỗ. — Thầy giáo hỏi học trò:

— Tôi vay của bác anh một trăm bạc, lãi năm phần, trong một năm tôi phải trả bác anh bao nhiêu?

— Hai trăm a.

— Lão! Anh không biết linh à?

— Thưa cô, nhưng thầy không biết tinh bác con a.



Cửa P.T Bắc-ninh

1. Họ té thật

Một anh nhà quê cung với bạn ra chơi tinh. Đi qua một phố kia, thấy mấy bà đám đánh ten nít, đầu bịt khăn trắng để tóc khỏi sờ xuống mặt. Anh ta bèn than thở rằng: « Họ té thật! Đang tang tóc mà họ còn nhảy nhót, vui cười ». ◇

2. Lá dê-dò (Zero) a

Ông bố giày con làm tinh, hỏi: « Lao cho mày ba xu, mẹ mày cho mày hai xu, hỏi mày có mấy xu? ».

Cậu con trả lời ngay: « là dê-dò a ».

Ông bố ngạc nhiên mắng: « lão nào! thử tinh lại xem có phải là dê-dò không? ».

Cậu con: « con bấy giờ có xu nào đâu mà thèm bão con công sai. » ◇

Cửa N. M. Nam-dịnh

Bài dịch

Thầy giáo — Lune là mồi giăng, là lune là ông giăng.

Trò — Thưa thầy có phải vache là bò cái, mà la vache là ông bò cái phải không?

Cửa N. K. B. Monselz, Deydier Hanoi

Chụp ảnh

— Thưa ông, tôi chụp hai cái ảnh như thế này thì hết bao nhiêu tiền?

Tứ-Ngọc-Liên đỡ

(78) Bây tâm phô Hàng Gal,
Chứa lựu thực rất tài,
Trăm người không sai một,
Thầy thuốc đỡ biết ai?

Giả nhỡ!

Có phải Tứ - Ngọc - Liên
Chứa lựu thực như liên
Trăm người không sai một
Bệnh nặng cũng khỏi liền.

Khen rằng mẫn tiếp lại da mảng
Vừa hỏi buông móm đã nốt phẳng
Hà nội hàng Gal nhà bày làm
Chuyên món chữa lúu chả ai bằng,

— Bầm, cái thứ nhất 2f00, còn những cái sau Op40 một cái..

— Thế thi tôi lấp hai cái sau nhé...

◇
Cửa S. B. Phúc-kien Hanoi

I Cách tri

Thầy giáo — Nóng và lạnh khác nhau thế nào?

Trò — Thưa thầy, nóng làm dài ra lạnh làm ngắn lại.

Thầy giáo — Thí dụ?

Trò — Ngày về mùa nực thi dài, về

mùa rét thi ngắn.

2 Khoa học

Thầy giáo — « Hơi nước » bốc lên gấp lạnh, mưa xuống ra « nước ».

Trò — Thưa thầy, thế « hơi đất » bốc lên gấp lạnh có mưa xuống ra « đất » không à.

3 Sống mái

— Mơ ơi mơ, chứng gà sống với chúng gá mái, đằng nào ăn ngon hổ mơ?

— Ai bảo mày rằng có chứng gà sống?

— Sao, sáng nào con cũng thấy ba ăn cháo với chúng gà « sống ». ◇

Cửa L. V. T. Hanoi

Khéo chiều cõ

Trên đèn trong chiếc chiếu hoa lót loét, một bà đang ngồi đong, bóng cô nhập vào làm cho bà nhảy, mưa huyền thuyền. Một lát đã đến chỗ cô đang cheo thuyền ngay về.

Trong khi bóng cô đang cầm quai vừa chèo thuyền, vừa nhảy múa, thì tự nhiên một tiếng nổ khá dài ở trong người bà đồng lật ra, bà không phản ứng kịp, làm mất bà đỗ tia.

Bác cung văn, nhanh trí khôn, ngồi dang sau, bèn chữa biện cho bà đồng, mà hát một câu rằng:

Cô ô... ô... ngũ đồng, có rít, có chổi, Cô bắn súng lực, cô bơi... u... thuyền rồng.

◇
Cô T. V.

Tán tiện

— Sao mày đi ngủ cứ dè dặt to cả đêm là nghĩa lâm sao? Một đêm lớn bao nhiêu tiền đâu.

— Thưa mẹ, con không dám tắt, sợ khi thắp đèn lên lại tốn mất que riemm.

◇
Cửa Đ. D. Rue Papier Hanoi

Cần thận quá

Tháng Ba xin mợ nó một trình để cho ăn mày. Một chốc nó vào mồm nhai kẹo: « Mợ trong thây hỏi: »

— Tiền đâu con mua kẹo thế?

Hà: con cho ăn may nhưng người ta ché ít không lấy, con tức mình mua ngay kẹo, sợ cầm lại đánh mất như hôm nay.

Thì lè cuộc thi vui cười và thi cầu đổi xem những số từ 38 trở lên

Danh sách (Thi vui cười)

Cô T V Voignons Hanoi: 6 bài — H T N

Stores Hanoi: 2 bài, 1 tranh — O O - P D B

Papier Hanoi: 4 bài — D B N Changeur

Hanoi: 3 tranh — N D H I P Vinh 1

bài — N V K Ar'ie Haiphong: 1 tranh, 3

bài — N B H Coton Hanoi: 2 bài — D N K

Hoa Nguyễn Haiphong: 3 bài — L H D

Rousseau Thanh-hóa: 3 bài — N V L Phủ

lặng Thương: 4 bài, 2 tranh — N M Bác

ninh Namdinh: 2 tranh 14 bài — P N C Gare

Thanh-hóa: 6 bài — T V K Cadastre Sơn

tág: 2 bài tranh — T Đ D Trường pháp

viet. Vĩnh yên: 5 bài — Hồng-son Hanoi

3 tranh L D T Jules Piquet Thái-bình: 4 bài — Tamiball grand rue Thanh-hóa: 1

tranh — N M D Bắc-ninh Nam-dinh: 2

tranh — N M D Tam-son 4 bài —

B VT Minh-Hương, Huu-hòa: 3

P T N Bắc-ninh: 5 bài — L D C Charbon

Hanoi: 1 tranh — NNH Changeurs Hanoi:

4 bài — V D O Papier Hinioi: 2 bài Ca

Nông-Chanore Hanoi: 8 bài — D Q B Chan

ceutme Hanoi: 6 bài — Dauxano Nam

dinh: 5 bài, — LV U Tasses Hanoi: 6 bài

T Q Đ Phúc yên: 2 bài — N V N Tân

sơn Sơn-tág: 1 tranh — Bầy Commerce

Thanh-hóa: 3 tranh — 3 câu đối — N H

đit N K B Deydier Hanoi: 10 bài Tamibal

N T Thanh-hóa: 1 tranh — 2 câu đối

5 bài — P V H Phúc kiên Hanoi 1 tranh

3 bài — HH Pélin Hanoi: 2 bài P Q

Huê: 12 bài, 3 tranh — P Véan Bắc

ninh: 15 bài Truc Nam 104 Hanoi: 24 bài

— 1 V D Thạch thất Sơn-tág: 10 bài —

Tamiball N T Thanh-hóa: 1 tranh —

6 bài — N X K Việt-dông Thanh-hóa: 3

bài — TT N Paul Bert Phnom Penh: 1 tranh

— I V C Route Vu-bản Nam-dinh: 6

tranh: Thành-phong Gia-long Hanoi:

2 bài 3 tranh — V T S Bodudha Hanoi:

2 bài — L V T Xã dân Hanoi: 1 bài

N D France Nam-dinh: 8 bài, 1 tranh —

Tuệ cẩn Kiến-an: 16 bài — Samdinh

Phúc-kiên Hanoi: 11 bài 3 tranh — NT B

Haiduong: 5 bài — Đ N Đ Trao-hà Đông

triều: 6 bài — N N L Kiến-an: 2 bài

N A T Dương Cốc Sơn-tág: 2 bài.

Danh sách (Thi câu đối)

Cô P T H T Lai-hạ trung Hưng-yên: 2

câu — Liêu-hạnh Saigon: 2 câu O O — T V G

t Nha trang: 2 câu — H H C Bến tháp: 2

câu — T Sau B F C Hanoi: 2 câu H L

Vermicelle Hanoi: 4 câu — Đức-thắng Tasse

Hanoi: 2 câu T Phong: 3 câu — N V D

Ferry nan: 5 câu — N T B Haiduong: 3

câu NHT Khúc tri Kiến an: 2 câu —

N Đ D Bát Vạn-hoa: 1 câu — P B N Phnom

penh: 4 câu — NN C Charbon Hanoi: 4

câu — H Q Uông bi: 2 câu — N X C

Dai ong Hadong: 3 câu Dan que C Vy

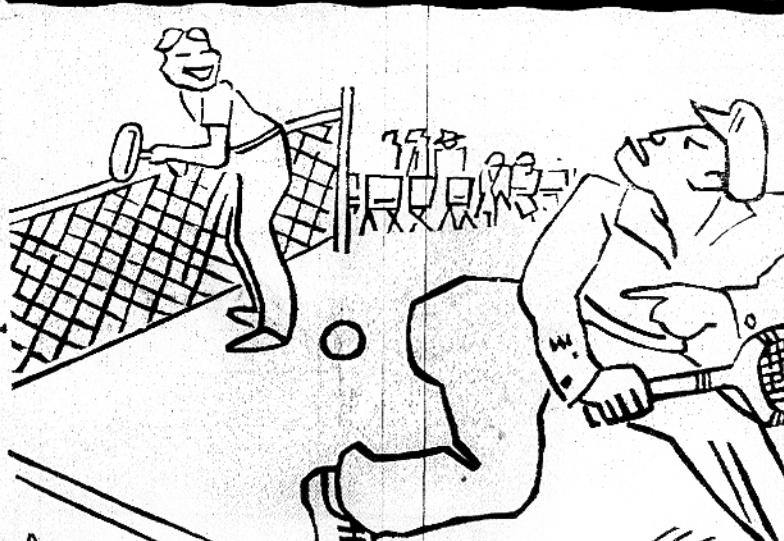
Kampot: 8 câu — Việt-son: 3 câu —

P V D Việt-nan Hanoi: 2 câu — Đ V G

Qui-nhơn: 2 câu — Đ N Đ Trao-hà Đông

triều: 6 câu — N N L Kiến-an: 2 câu

N A T Dương Cốc Sơn-tág: 2 câu.



— à vous!

— Ban đèn dù, mới mời ai ngồi đây



CON VOI

NGUYỄN CHẤT : Jasmin, Violette, nước Hoa thủy tiên

1 lô 3 grammes Op20, 1 lô 1p80, 10 lô 17p00

1 lô 6 grammes Op30, 1 lô 2p70, 10 lô 62p00

1 lô 20 grammes Op70, 1 lô 6p30, 10 lô 62p00

Quelques Fleurs, Fleur d'Amour, Rose, Menthe.

PHUC LOI 79 Paul Doumer à Haiphong

Kè 1/1/1923

200 SỐ BIỂU...

Ai sẽ chúng ??

Số đầu: 1 cái xe đạp đồng giá 50p00

Số thứ hai: 1 cái xe đạp đồng giá 30p00

Cô Ngái có xe đạp xe thô đệm lái mìn

son, chia, hoặc mua bằng & biển Đồng

M: 61 Hàng Giay, từ 6p00 giờ lên biển biểu

xin biển một số.

Mách dùm.

Hiệu động xe số 23 phô cầu gỗ Hanoi vì sự hép hối nên đã giòn cá vào trong xương số hai phô Nguyễn-trong-Hiệp (phô giữa cầu gỗ) di vào ngõ Giả-nger

Nắng mới

trong rừng xuân

Đặng-Phương đến chân đồi Thông
thì dừng lại lão ngán như én ngại.

Bên kia đồi là dồn điền của ông Hán
Trí; chàng chắc rằng ông Hán bà
Hàn hiện còn ở Hanoi, ở nhà chỉ còn
một mình có con gái. Chàng đợi mãi



mới có một dịp may mắn như thế, lấy
cơ vác súng di săn, lẩn mò qua một
trâm cây sô dê được gặp mặt người
yêu, nhưng lúc đến nơi, chỉ còn các
cái dồn điền thì chàng hết cả can đảm,
trong lòng hối hóp như người đi ăn
trộm.

Bỗng từ nhiên trời nắng to, những
cây trên đồi gió thổi vào như mưa như
reo, lá cây nhấp nháy ánh sáng như
vui mừng đón chàng. Giục chàng dấn
bước để được gặp người mà chàng phải
xa cách đã hơn sáu tháng nay. Chàng
đi vòng hết sườn đồi, thi thấy sườn
súng trước mặt ba tòa nhà gạch quét
vôi vàng, chung quanh cây bao bọc.
Mấy cây trô trân trắng mà thẳng, lên
cao vút như chạm đến trời xanh, xanh
biếc và trong.

Chàng vừa đến công, thi tiếng chó
cắn ran, thiấy trong nhà có người đi ra,
chàng làm như người quen thuộc, hỏi
một cách thân mật:

— Ông Hán có nhà không, bác?
— Rõm ông ôn, bà con tên Hanoi
vắng.

Chàng làm ra bộ thết vọng, rồi cứ
săm sắm đi lảng vảng, cốt nhìn được
mặt người yêu một lát rồi lại ra cũng
được. Trong sân vì trời nắng mới, nên
trên các giày thép quần áo phơi la liệt,
gió thổi bay phấp phới. Sau một bức
m่าน che, chàng thấy có bóng người
con gái, chàng đứng lại. Người con gái
cũng ròm ra, thốt nhiên kêu:

— Anh!

Rồi nàng chạy đến gần, dương mắt
nhìn Đặng-Phương, ngạc nhiên khẽ
như nhớ người thương mê:

— Anh lên đây ư?

Đặng-Phương thấy nàng kinh vòn vòn
minh trước mặt người nhà, ngượng
quá không biết nói ra làm sao. Nàng
biết ý chàng:

— Thầy dè em đi vắng. Đây toàn
người nhà cả, anh đừng ngại.

Rồi nàng vui mừng cuồng quát bảo:

— Anh vào đây! Anh vào đây!

Nàng gọi người nhà pha nước uống,
lấy khăn rửa mặt, rồi ngồi trước mặt
Đặng-Phương, nhìn chàng, cười cười
như người sung sướng quá:

— Sao anh trông buồn thế kia?

Đặng-Phương nhìn chung quanh
mình xem có người nhà không, rồi hỏi
nàng một cách nghiêm trọng như có ý
trách:

— Anh thật chưa hiểu vì có gì tự nhiên
em bỏ Hanoi lên đây, không cho anh
biết một lời, có phải là ông Hán bà Hán
bắt em lên đây, dè không cho anh được
gặp mặt em nữa không? Dẫu thế nào
đi nữa, sao em không có một lá thư nào

có anh cả? Vì có gì vậy, em Minh?

— Vì có gì? Chẳng vì có gì cả. Còn
gửi thư cho anh thì ở đây không có nhà
giấy thép, em biết gửi ai! Nhưng thôi...
Nhắc lại làm gì! Chỉ ciết rằng anh gặp
em được có một ngày, ta hãy vui đùa,
vui đùa, mặc truyện đó ở đây. Anh vẫn
còn cái lính bay nghỉ loli thôi làm!

Rồi nàng gọi người nhà bảo lấy đồi
giày tay trái, để nàng đi chơi rừng.

— Ta đi vào rừng chơi nói truyện
thú bón.

— Người ta có cười cho không?

— Cười gì? Ở đây có ai mà cười,

— Người trong dồn điền?

— Toàn người nhà, không bao giờ họ
cười em cả.

Đặng-Phương thấy nàng bao sà làm
vậy, đứng lên vác súng lên vai. Nàng
buộc giày xong, khoác vào mình một
chiếc áo lụa trắng, rồi từ trên thềm nhảy
xuống sân như người dè ên, nói:

— Nào ta đi chơi.
Một bác người nhà cung kính bước
ra nói:

— Cô yêu, con sợ cô đi chơi xa một
Cô Minh cau dòn mày, đợi Đặng-



Phương đi ra đến công, rồi khẽ mắng
bác người nhà:

— Tôi cấm anh không được dà động
đến sự tôi yêu hay tôi khỏe trước mặt
ông này! Anh nghe chưa?

Ra đến ngoài Đặng-Phương quay lại
hỏi cô Minh:

— Em yêu đấy ư?

— Không em cảm soòng, dã khôi
bản rồi. Ta đi đường này vào rừng,
rừng này lầm chim nhiều chỗ cảnh
đẹp lắm.

Rồi nàng nói, nàng nói mãi. Đặng-
Phương không hiểu là nàng nói gì nữa,
nhưng cứ được nghe tiếng nàng là đủ
đòi. Đặng đi thẳng thoảng lại quay lại
nhìn, thấy nàng tươi cười trong lòng
chàng cũng hồn hồn quên cả những nỗi
nhớ thương trước, chỉ nghĩ đến cái vui
chưa chừa lúc bấy giờ.

Đương đi bỗng tối hẳn lại: dã đến
rừng Hai người thấy lành lạnh ngang
lên nhín trên đầu, cây chằng chịt, lá
xanh ròn. Dưới chân, trên con đường
tối mòi khi con gió thoảng qua là các
chấm ánh sáng thi nhau lay động như
nhú, như múa. Trông ra xa, chỗ nào
thông cây, ánh nắng xuông trắng xóa,
rực rỡ. Đặng-Phương bảo:

— Không biết hôm nay, vì cảnh đẹp
mà ta vui hay vì ta vui mà cảnh đẹp
thế này! Nhưng đẹp mà làm gì, có được
hưởng mãi đâu! Ngày mai...

— Anh nghĩ làm gì đến ngày mai.
Em thì lúc nào em cũng vui, dã đến
chết cũng vui. Tình em thế, không bao
giờ nghĩ đến việc trước hay nghĩ đến
việc sau cả, chỉ biết hôm nay hai ta còn
đây, gặp nhau đây, vui vùng... ta hãy
biết có thể.

Hai người vừa đi vừa nói truyện, đi
hết chỗ rợp đến chỗ nắng, lên đồi xuống

giốc, mãi câu truyện không biết rằng đã
vào đến rừng sâu. Chung quanh đồi
núi bao bọc, trước mặt một cái lạch
chừng độ rầm m'u, giữa có cái lạch
nước con di lợn khúc, lúc ẩn lúc hiện
sau mấy chùm cây chàm.

Đến một cái bãi cỏ xanh mát và sạch
sé, có Minh bảo bạn:

— Ta ngồi xuống đây thôi, đi dã mồi
chán rồi.

Đặng-Phương cũng nghe lời đặt súng
xung cõi, rồi hai người ngồi cạnh nhau.
Cô Minh ngừng đầu nhún ra cảnh vật,
đết mặt hòn hòn, trên má đỏ hồng
máy soi tóc mai phát phó theo chiều
gió. Nàng mỉm cười nói:

— Hôm nay nắng mới, trông vui té.
Kia anh, trên cây dọc có hai con vàng
anh dẹp quá.

Không thấy Đặng-Phương trả lời,
nàng quay lại thấy bạn ngồi thử ra, có
vết tư lự, liền nói có ý gắt:

— Sao anh bay buồn thế, lúc em
đương vui, em không muốn thấy có
người buồn bên cạnh.

— Sao lại cứ bắt người ta phải vui
thế, tình em là quá, em dã đòi khác
trước nhiều. Anh thật không thể nhận
em là người con gái thùy mị, dịu dàng
trước kia nữa. Em như có sự gì rất bí
mật giấu anh!... Truyền gi? Em nói thật
anh mới có thể vui cùng em được!

— Đây: nh lại sắp hỏi loli thôi rồi.
Đã bao không có truyện gì cả mà. Gặp
nhau được có một ngày, vui di anh
Phương à. Em bảo anh rằng lần này là
lần cuối cùng anh không được nghĩ gì
cả, không được nghĩ đến ngày mai..
Hãy biết vui hôm nay.. Em! bao giờ
em cũng vui.

Đặng-Phương cũng phái cười, bảo
đùa bạo:

— Em như người diễn ấy.

— Vâng, thưa anh, em diễn l em diễn
vi anh mà chỉ còn diễn một ngày hôm
nay nữa mà thôi.



Rồi nàng kéo tay Đặng-Phương lôi
dày, đặt súng lên vai bạn rồi nhanh
nhẹn di trước, chạy nhung nhăng dè
mặc gió đưa các lá áo phất phơ, mặc tóc
sao cỏ suông vai, suông cổ, nhưng
nhưng như đứa trẻ thơ. Đặng-Phương
di sau nhín theo, thấy nàng thế, mím
cười, trong lòng vui vui, quên cả những
diễn lo nghĩ trước.

Mà nàng lúc đó như người diễn thật.
Đương di, hể gặp một cây già leo là
nàng níu ngay lấy, run mình đánh đùa,
gặp cây nào có quả ăn được như khế,
như mơ là nàng nhíu lên níu cho kỹ
được, sát cả tay mà không biết đau;
thấy bên sườn đồi có giày sậy hoa phun
phát bạc, nàng chạy ra bẻ một vài cây
rồi đưa cho Đặng-Phương một cây làm
gây chổng. Má nàng đỏ hồng, hai con
mắt thêm trong, tóc dài vào hai bên
thái dương lấm tấm mồ hôi, trông nàng
có một cái vẻ đẹp lạ lùng, khác nào
như bao nhiêu tinh hoa lúc đó đều phâ
cả ra ngoài.

Mãi vui quên cả giờ đã chiều. Trên
đồi cao còn thừa từng mảng ánh vàng,
bóng cây in dài lao từ đồi này sang đồi
khác. Đặng-Phương rủ bạn ngồi dựa
vào gốc một cây thông. Cô Minh suốt
ngày vui dùa quá sức, chiều đến thấy
môi mệt, ngồi thở ra, con mắt lờ đờ
nhìn ra xa xa, rồi làm bầm một mình:

— Thời chiến rồi! Hết...

Đặng-Phương thấy tiếng bạn có vẻ
buồn, lấy làm lạ, quay lại, thấy nàng
đi bần sắc mặt!

— Em Minh, em làm sao thế?

Nàng cau dòn, lông mày, mím môi,
như muốn cố nén lòng mình, rồi không
như sao gữ nỗi, hai bạt lè long lao
roi xuống má. Đặng-Phương ngạc
nhận hỏi:

— Em khóc đấy à?

Nàng gương cười:

— Em có khóc đâu! Vui quá thành
ra như thế đấy. Lúc này thật em sang
sướng quá, trời đẹp như thế lại được
gặp anh, ở giữa chốn rừng sâu, vũ trụ
này là riêng của hai ta, si mà cướp
được...

Nàng chua rứt cầu, nàng lại lấy tay
ôm mặt nức nở.

Đặng-Phương kéo tay nàng ra, rồi nhìn
đăm đắm vào má! nàng hỏi:

— Em có sự gì giấu anh. Em đừng
chối. Từ sáng đến giờ anh thấy em khóc
lắm!

Nàng cúi nhìu xuống đất thong thả
nói:

Thôi, bày giờ em cũng chẳng giấu giấu
lại làm gì nữa, em vẫn muốn cho anh
biết dã lâu, nhưng em không nỡ.

Rồi nàng lấy vạt áo lau nước mắt, hai
con mắt giò hoành bnh Đặng-Phương:

— Cái chết em không sợ, mà em chắc
anh cũng có cái can đảm như em đây.
Sáu tháng trước, hồi em xa anh về dồn
điển, thay thuốc bảo em mắc bệnh ho.
Em giấu anh vì em trưởng lê dài kí hậu
tốch khái khôi dần, nhưng đến bây giờ, em
mới biết không còn sống, được bao lâu
nữa... em đêm lung giờ mà đợi cái
chết nó dem em đi... cho nên gặp anh
hôm nay, một ngày hôm nay nữa mà
thôi. em quên đi để vui với anh. Em đã
làm được như thế, em đã nén lòng em
đi để cho anh vui từ sáng đến giờ,
mà em, em cũng đã được vui, vui một
lần chót, trước khi từ giã cõi đời, trước
khi vĩnh biệt anh. Cảnh vật bốn bờ
tảng đồi ta bao vè đẹp, thi em cũng
gương cười dè hiền anh một ngày vui
cuối cùng, dè gọi là ta lòng anh dã yêu
em bấy lâu...

Đặng-Phương nghe nàng nói song, tè
mè, lặng người đi, nhìn nàng không kêu
lên được một tiếng.

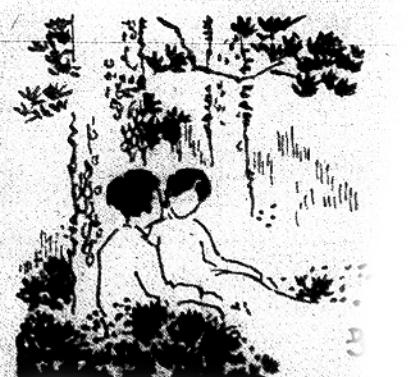
Bấy giờ giờ đã sám sầm tối, cảnh
vật dần dần ẩn vào trong đám sương
mù... Ngày đã tàn...

Đôi bạn, tay cầm tay, nhìn nhau yên
lặng.

Trên đầu, gió gi rào trong cảnh
thông, như tiếng than vãn của buổi
chiều.

Viết ở Phú Thọ ngày 14/2/1950

BẢO-SON



Cuộc thi «Chọn dân biếu»

Đến 19 Mars có những ông này ra ứng cử nghị viên dân biếu:

M.M. Vũ-văn-Định chủ nhà in Thanh niên, nguyên thư-ký Đồng-pháp ngân hàng.

Nguyễn-mạnh-sáng: biệt hiệu Mân Châu, thi sĩ, văn sĩ, thày lang, tác giả «ngôn dẻo khuya», nguyên Tòng thư kí Lãnh-hữu-thủ-xã của ông Nguyễn-Huy Hợp.

Hà-ns-Dốc: chủ hiệa Thương khánh y quán được phong.

Hoàng-quang-Thịnh: chủ hiệa cho tòu dòn dám ma Tế-Mỹ.

Đinh-vă-i-Tiển: chủ hiệa làm đồ gỗ Phúc-Lợi.

Bùi-Văi: Giám đốc chuyên môn nhà in Trung-Bắc.

Nguyễn-Sinh-Tiếp: nguyên chủ nhiệm Nông-công-tuơng, chủ hiệa Thuận hưng-long.

Phạm-Ta: tốt nghiệp trường hóa học chuyên môn, chủ nhiệm Thương báo, chủ biệu ruộm Bờ-Hồ, nguyên giáo học trưởng Thực hành Hanoi.

Về dịp này, Phong-Hoa mở một cuộc thi chọn dân biếu để các bạn đọc báo xem qua mua vui, theo như sau này:

a) bài dự thi phải gửi đến tòa báo số 2 phố Hàng Cót (Rue Takou) trước ngày 19 3 33, (cứ dựa vào giấu đóng của nhà giày thép.)

b) Trả lời những câu sau này:

Hai câu hỏi chính

a) Ký dầu người nào được nhiều vé nhất, và người ấy có được trúng cờ may không?

b) Nếu phải bầu lại, ký thứ hai, người nào trúng cử?

Ba câu hỏi phụ

a) Ký dầu và ký thứ hai, số vé bầu cho người được nhiều vé nhất là bao nhiêu?

b) Ký dầu, ai ít vé nhất; ký thứ hai ai ít vé nhất (không kể những người nào đã rút đơn trước ngày bầu cử).

c) Người nào được nhiều người dự cuộc thi Phong-hoa bầu cho trong cuộc thi này.

Sẽ có nhiều giải thưởng của các nhà kinh-ghép và thương-mại läng, (kỳ sau sẽ đăng rõ.)

Giai thưởng của báo Phong-hoa: một cuộc di chơi chùa Hương khứ hồi bằng ô-tô 18 chỗ ngồi, được dùng cả 18 chỗ ngồi ấy, khởi hành ở Hanoi từ 5 giờ sáng, chiều về.

PHONG-HOA

Lý tiếng đàn
Các anh hãy gõ giọng buồn, thương, ta thán.
Cho bọn tôi, là một lũ nhạc công.
Trầm ngón năm rút mãi sợi tơ lồng.
Cá nhèo khát sầu với việc thiên hạ.
(Tặng các bạn Mỹ thuỷ ở Hanoi)
Trong nhà tránh, một mình tôi thơ than
Với chiếc đàn, tập giày. Các anh xa.
Sáng hôm nay sương xuống lùa mù mờ,
Như khói nhạt đượm đầu cau, mai dạ.
Ánh hồng lila rắc ngọc chuối trên la,



Ngày xuân té 10

THUỐC LÂU HỒNG-KHÈ

Là một món thuốc ngoại khoa già truyền ngoại trào năm, lại nhờ được sự kính ghịp của chúng tôi trong mười năm nay, đặt phòng riêng truyền món chữa về bệnh da và bệnh giang mai nên phát minh ra được nhiều vị thuốc rất hay chế luyện thêm vào thành một phương thuốc rất hoàn toàn chỉ uống trong bữa tiệc đồng hồ là kén kêu ngay không bắt đì dài giờ không vật vã nhọc một khồng hại sinh dục, dầu bà có tưa cũng không được. Bệnh mới phải ra mồ, ra menses bắt tặc, hoặc bệnh đã lâu chín hóng rất nạc mỗi khi uống rượu thức đêm, trong người nóng chảy lại thấy có mồ và cảm trong nước tiểu có rắn, uống thuốc này đều khỏi rất nạc. Thuốc đã mau khỏi lại không sống phạt, nên được anh em chí em đồng bào tin dùng mỗi ngày thêm đông, cả người Tây người Tàu cũng nhiều người uống thuốc này được khỏi rất nạc, cộng nhận rằng không thuốc nào hay bằng thuốc lâu Hồng-Khè. Giá Op60 mỗi ống, bệnh giang mai tim-lá phát hạch lâm soái nóng sốt lở loét quỷ dầu đau xương rất thịt rát đều nỗi mà đau, ra mồ và hoa khè, pha lỗ khấp người có dinh thiên pháo sáp nguy đến tai móm cái lồng móm sáp thuốc là cái lỗ hôi sinh trong 24 tiếng đồng hồ không phải không cười không bao lâm rắng uống thuốc đi làm việc như thường không hại sinh dục. Công Op60 một ống. Xô mời quá bộ lai hoặc có thư về lập tức có thuốc gửi đến tận nơi mua từ 6 ống trở lên không phải chịu tiền cước;

HỒNG - KHÈ DƯỢC - PHÒNG

81, Route de Hué (cạnh chợ Hòm) Hanoi - Tel. 755

Đại lý: Đại Lộ Vinh Bát Hát Hué Số 73 Belgique Halphong; 12 Rue des Corseillers Hồi-đường, Chợ Thành Hưng, gần N° 115 Bd Albert 1er Dakao Saigon

THƠ MÓ'I

Trời trong xanh, chán trời đỡ hagy hágy,
Tiếng chim xuân nhí nhảnh ở trong cây.
Cành vui đẹp như kia, sao tôi còn buồn
Bởi vì gió ở đây trong trẻo quá;
Trong nhà tránh, một mình tôi thơ than
Với chiếc đàn, tập giày. Các anh xa.
Sáng hôm nay sương xuống lùa mù mờ,
Như khói nhạt đượm đầu cau, mai dạ.
Ánh hồng lila rắc ngọc chuối trên la,

nữa?

Bởi vì gió ở đây trong trẻo quá;

Tiếng đàn lâm réo rát này càng cao;

Bởi ở đây duy có nồng Lu-Tao;

Với những nỗi nhớ lục thời quá vắng;

Cùng tôi ở chung nhà làm bao bạn;

Tôi bùi ngùi dù yêm môi bi-ai;

Và dè nỗi sầu mon tròn long lỏi;

Nên thấy cảnh đẹp lại ra chiều mai mỉa;

Tôi đã toan sống cái đời thi-sĩ, dè

Thù nhặc chén mờ mang: nhưng chỉ

Thấy chúa cay.

Tím mộng vắng trên cảnh trời mây;

Mây thường biến; trời như lồng, vắng

ngất.

Bạn oi ! lẩn lóc trong đồn nhà nghè thuật.
Như các anh, ôi vui sướng, trè chung sao!
Các anh dè lầm hồn lự do những sóng
trào, Và cười cợt ở trong nơi ồn ào gió bụi;
Đập vang gõ trên các bờ hè nỗi,
Cùng nhau đi tìm cái đẹp cảnh lâm than,
Và bồi hồng, dỗ len những màu u ám

Các anh hãy dè giọng buồn, thương, ta
Cho bọn tôi, là một lũ nhạc công.
Trầm ngón năm rút mãi sợi tơ lồng,
Cá nhèo khát sầu với việc thiên hạ.
Chán nản ư ? Các anh cũng đừng than
Cứ im đi ! Rồi bảo cho tôi Fay,
Lụa giọng buồn, tôi sẽ vận các giày,
Và gọi gió, gọi không lên tiếng họa.

Với buồn kia sẽ theo máy mờ mịt lòi;
Bạn hữu ơi ! cất tiếng lá cười chung,
— Để cho tôi được chút vui cùng.

THÈ-LÙ

Kè từ 1er Mars này, hiệu HƯƠNG-KÝ
Photo 84 Hàng-Trống đặt một giá riêng
cho các quý khách đồng bang minh đến
chụp ảnh giá từ:

Op30 6x9 0p70 9x12 1p00 10x14

1p70 13x18 2p00 18x24 3p00 24x30

Ảnh phóng đại từ 3p00 giờ lên.

Hương-Ký cần bách

Đông - Mý

Nickelage émaillage au four réparation
des cycles

THUỐC LÂU THANH-HÀ

Bệnh Lâu là một bệnh có vi-trùng (*gonococcus de Neisser*) Khi mới mắc quay đầu sưng, ra lùi mà dài thấy buốt tức. Từ ba tháng trở đi, nếu chưa kháng hết nọc bệnh thành kinh niên (*mal chronique*) Tuy thấy, dè chịu hoa lúc mới bị, mà ra ít hoặc có khi không có, song những khí một nhè, thức khuya rực say, bệnh lại phục phát, trong nước tiểu thường có vẫn như sợi chỉ (*filament*), nhưng rất khó chữa, có người dằng dai đến mấy năm không khỏi. Ngài nào muốn khỏi một cách chắc chắn xin mời lại, hoặc viết thư về hiệu THANH-HÀ mới mặc dùn số 6, kinh-nâm dùn số 7, chỉ trong vài tiếng đồng hồ là bệnh đỡ ngay. Về lại chất thuốc hòa bình không bắt đì dài rất, không met nhoc như những thuốc có ban miêu. Dùng thuốc dì làm như thường.

giá Op60 1 ống

Sau khi bệnh kinh đã khỏi đầu óc muôn được bồi bò cho chậm thận, là như xưa (khôi vắng đầu đau lưng di-linh mộng-linh v.v.) thì nên dùng KIỀN-TINH-TỬ-THÂN-HOÀN. Đầu bò muôn được kinh-nguyệt đều hòa lợi đường sinh-dục, khỏi khai hư, đau dạ con v.v. thì nên dùng BIỂU-KINH-CHUNG-TỬ-HOÀN. Hai món thuốc này si dùng qua cảng đều được kết quả rất mĩ-mẫn. Giá mét hộp 1p50. Ông xã viết thư về kê bệnh sẽ có thuốc gửi cách tinh-hoa-gián.

Có phòng riêng dì thật rửa rất vệ-sinh
Có nhện chesa khéo không khỏi lấy lừa

Thanh-Hà được phòng
55, Route de Hué, HANOI

CUỘC ĐIỂM BÁO

Báo Tiếng-dân hỏi chữ nhỏ
báo Phong-hoa.

Ban đồng nghiệp vì không hiểu mấy chữ
trong cuốn sách « Nhựt-tảo-lực-thảo »
của Ông huyện Nguyễn-xuân-Đinh nên kêu :
« Tôi nghe là quý, cần phải c. bộ « Tư-vị-hoạt
kè » của báo Phong-hoa mới giải rõ nghĩa
được ».

Xin cảm ơn đã làm quẳng cáo cho b.
« Tư-vị-hoạt-kè » của báo báo. Tay cuộn
Tư-vị-hoạt-kè báo bao chưa ăn-bành, nhưng
cũng xin trích ra đây mấy chữ mà nghĩa
kiểu để gọi là đáp lại tấm thịnh tình của
ban đồng-nghiệp :

Dưỡng-sĩ ; dưỡng là nuôi, sĩ là quan, tức
là quan huyện Nguyễn-xuân-Đinh. Ý nói
quyết « Nhựt-tảo-lực-thảo » là quyền sách
nuôi sống được quan huyện, trừ ra khi
bán nó không chạy.

Hồn-nóng-hoàn là đồi, nóng là nghề
làm ruộng, lúc là thời-lứa ăn được của
dân.

Để thế, c. gì mà không hiểu.

Cụ nghè và ông cử.

Vì không hiểu nên hận đồng-nghiệp công
kích-quản huyện Đinh cũ dội quả, đến
nỗi kết luận rằng : « Trí giả không phải là
người có học-tức và nêu-khoa-văn, vậy
khiến-nại bàn dài ».

Ông Nguyễn-xuân-Đinh cũng khờ, Giá
trong bức thư gửi cho cụ nghè Huynh-thúc
Kháng, ông kêu-tán danh-thiếp :

« Nguyễn-xuân-Đinh, cử-nhan khoa Mão
(khoa rết) ».

Thì dè cụ đã dám bảo ông là người
không có học-thức.

Lão-ôn hay Hỷ-dinh
của Bắc-kỳ thể-thao !

Hỷ-dinh tuy giữ riêng mục Hài-dâm trên
tờ báo Trung-hoa (tân-văn), nhưng chẳng
bao giờ viết văn-khôi-hài. Vì thế độc-giả
chàng ai cười, sự đó có chí là.

Trái ngược lại, Lão-ôn trong tờ báo
sắc-ký-tuân-thao không giữ riêng mục
hài-dâm, nhưng lại hay viết văn-khôi
hài mà độc-giả chàng ai cười, chàng ai
có thể cười được, sự do đã là hơn một
chút.

Lão-ôn vì cố moi óc tìm những chữ « ký
quái » để làm trò cười, nên nhiều khi dùng
những chữ chẳng ra lây, chẳng ra tần,
chẳng ra anan, nhưng có cái dã : xác là
không có nghĩa chi hết. Sự đó mới thực
lạ !

Xin trích ra đây vài cái thí-dụ :
1 Oong do mang, chua oong cot. Tiếng
quát gi vây ?

2 Cù-lac-một, bánh-tay-nam, ý-chồng
Lão-ôn muôn nói béo như cù-lac và gầy
như chiếc bánh-tay-nam xu-hỗ. Nhưng
bánh-tay-nam xu-cứng có chiếc gầy mà dài
nhưng cũng có chiếc ngắn mà béo. Có lẽ
Lão-ôn nói dễ nói, viết dễ viết, chứ không
cần gì có nghĩa với không có nghĩa chăng ?

3 Theo lịch Ông Táo (rằm, mồng-một),
Theo tia-vị-phúc-thai nghĩa là xuân-tau
nhi-kỳ. Chữ mèo phuơng-chèo, chữ vân
thé-thao-dân có thể ?

4 Ban đọc ld-bun, bun hay bún cũng suối
tai Quang-núi-diệu. Trời-oi, bà-lập-hết-chỗ
nói. Cái mèo-vân-binh-phim lang-thieu ấy mà
họ dám nêu-lên-trang đầu c. nhất đấy !

Tiểu-thuyết « gương-thiếu-niên » của
Đông-phuơng

Trong số báo 827, tiểu-thuyết đó đăng-tới
đoạn câu Sơn-khê nhận được bức-thư của
Lan-Huơng là một cô con-gi mới bắt đầu
vì chàng « deo một khố-tinh v.v. v.v. » và
tự ý-muốn-kh. nh. dâng-tâm-thân-hèn-mon ».

Tinh-lâm. Nhưng có một điều hơi là là
cậu Sơn-khê khi nhận được bức-thư sao
không mở-ởng ra mà coi, lui-cử-đứng-làm
bộ-tuồng-mãi. Nào-nhưng : « bay-có-truyen
chi-là-trái-chảng ? » cũng là « chử-này-luy
tốt-thật, song c. lè-là-chết-dân-bà-nên-nết-mỗi
nón-nót-như-tuế-này ». Phải, rõ-ràng-nết
chết-dân-bà-rồi. Không-còn-ngoài-nó-gi
nữa » Khổng-nan đã bao-mở-rà-mà-xem.
Lại-nữa ; « nhung-người-ấy-là-ai, có-quen



NHÌ-LINH

-- Rất-oi mà-nặng-mài-thể ?

-- Ấy, chén-thuốc-dâng của bác-Đông-phuơng-dẩy.

ta-không ? Lạ-thật. » Thị-cù-quái-gi-là. Họ
chẳng có sự-này-thực-là : là-Sơn-khê-khi
đã-mặc-đủ-các-bộ-tuồng-rồi-mỗi-bóc-thư
ra và « cầm-bóc-thư-đọc-rất-rõ-ràng »
Có-Sơn-khê-đọc-thư-gi-rõ-ràng-như
đọc-bài-tập-đọc.

NHÌ-LINH

Cuộc-diểm-báo ở Hué

(tiếp-theo bài của Ông-Nhất-Linh)
Báo-Vé-curgan-hưa-di-dặng-bước-nào
đã-dùng-cương-từng-ngắt-

Thần-kinh-tap-chi-di-dặng-hai-bước-rưỡi,

rủi-bị-kinh-phong, tinh-thần-mê-mẫn, chết
bao-piờ-mất.

Tiếng-dân-tờ-báo-tầu-viết-bằng-quốc-mặt
và-tin-dồ-của-Khôig-Manh-chỉ-còn-cho « dân
trai-đọc-thở ». Tiếng-dân-tuy-là-rất-cố, hiếu
quả-cũng-chẳng-là-bao.

Trường-an-còn-tin, vì-tin-gần-quá « chí
xung-quanh-Trường-an » chẳng-khác-gi-dứa
trẻ-yếu-đi-ogô-chẳng-dặng-báo, nên-Trường
an-cũng-phải-theo-số-phận-của-Thần-kinh.

Tiến-long-báo, cây-thiền-rồng-mà-ép
người-phải-loại-it-tiền-ra-mua. Nếu-trái
đất-quay-lùi-may-chẳng-mới-có-bà-Ấu-Co
và-Lac-Long-ura-doc.

Kim-lai-tap-cói, xưng-là-tờ-báo-chuyen
môn-về-kinh-tế-mà-chinh-minh-lại-bị-lèn
sóng-khổng-hoảng-kéo-bừa-trước-hết.

Phu-nữ-tân-tiến, nhiệt-thanh-với-vấn-về
phu-nữ-vận-dộng-như-trách-thit, sói. Trong
lúc-ban-dêm...năm-canh-trầu-trọc...rồi-giải
phóng ! Hiệu-quả !

PHẠM-BÌNH-PHÚC

MỎI ! ĐẸP !

Có-nhiều-kieu-chữ-rất-mới !

In-rất-dep !

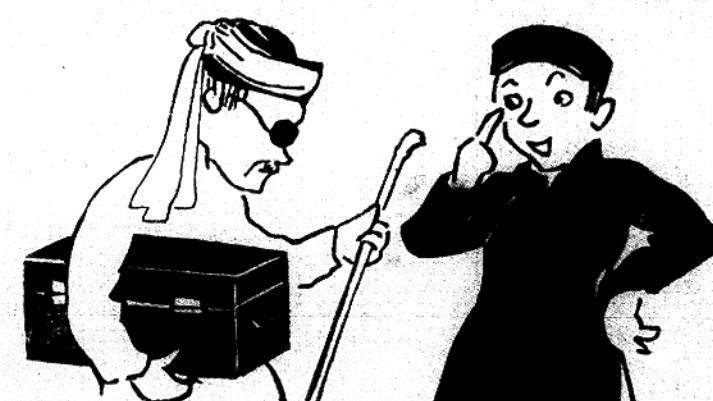
Lai-giá-đặc-biệt !

Nhận-in-dù-các-sở-sách, báo
chi-quảng-cáo-danh-thiếp, v.v.

Imprimerie Moderne
62 Rue des Changeurs — Hanoi

Télé, N° 886

KIM-HƯNG
— 104 Bis ROUTE DE HUÉ-HANOI —



— Cụ-dội-khăn-ai-thể ?

— Tôi-dội-khăn-cụ-tôi-mới-mắt-hồi-trong-năm

— Cụ-thuê-dòn-&-dầu ?

— Tôi-thuê-ở-trên-phố-hàng-ugang

— Sao-cụ-không-thuê-xe-ở-nhà-Louis-Chúc-phố-hàng-cót ?

— Ấy-tại-họ-bảo-xe-nhà-ấy-xấu-mà-ông-Chúc-trông-coi-không-cần-thần !

— Ai-bảo-thể ! chí-có-người-nào-mắt-mù-mới-không-biết-rằng-Louis-Chúc-là-một-nhà-cho-thuê-dòn-dám-ma-có-tiếng : xe-tốt, chủ-nhân-trong-coi-lấy-công-việc-rất-cần-thần,



(Hai chị em ra đến công trường,
Đương-Huy nở ngù bão chị:

— Hãy chị để em ở lại trong trườn
thôi!

Mai buồn rầu nhìn em nói:

— Mấy kia chị về thăm em trước
Em chịu khó một tí!

Huyra ràng nghịch:

— Vâng thì em ra... Lâu nay em
không gặp chị, em nhớ lắm. Em chỉ
ước ao được cùng chị nói truyện, nói
truyện thực lâu đài ôn lại cái đời đã
vãng của chúng ta khi xưa, khi còn
thầy mẹ...

Mai nhìn em, cặp mi hói cau, như
muốn bảo em đừng obắc lời câu truyện
buồn làm gì. Huy nói luôn:

— Nhưng em chỉ sợ...

Thấy Huy ngăn ngại không nói rứt
cân, Mai tươi cười hỏi:

— Em có điều gì?

— Em trong các anh các chị ấy, em
ngượng lắm.

— Việc gì mà ngượng! Bác phán đối
với thầy ấy là một người anh bợ,
nhưng chị coi cách cư xử đối với chị
em ta cũng ăn cần lắm, chỉ vì chưa được
giúp gì, nên không giúp đỡ được
chị em ta trong khi túng bẩn đó thôi.

Hai chị em đi bê, cạnh nhau trên
con đường Quan-thánh, nét mặt rầu
rầu nước da trắng xanh phản chiếu
màu xanh tươi của lá rặng cây sấu
bên đường lại càng xanh, lại càng làm
lộ vẻ gầy yếu của đôi khóm mặt xương
xương. Huy nhìn chị, có ý lo ngại:

— Chị đỡ rầy gầy lắm.

Mai cười:

— Thị em cũng chẳng béo với ai! Vâ
chị tuy gầy nhưng chị còn khỏe
hơn em. Ài lại con gái mà mới đi

1) Xem Phóng-hoa số trước

KHAI-HUNG soạn

một quãng đường đã thở bồng bộc như thế.

Huy có lẽ đã chị khỏi buồn nén tươi
cười nói rằng:

— Không chị ạ, em vẫn khỏe đấy, chỉ
vì sáng nay em uống thuốc tây nên hơi
mệt đó thôi. Đến mai, em lại mạnh
như thường.

Mai ló vè sợ hãi, vội hỏi:

— Giời ơi! sao em phải tây thế? Có
việc gì không?

Huy cười:

— Khô! bởi một tí thì chị sợ
cuống lên! Người ta tây là thường
chứ!

rồi như nói lảng sang truyện
k bác, trổ hổ Tây bảo chị:

— Chị trông cảnh hổ Tây lúc mặt giờ
lận có đẹp không kia.

Mai sực nghĩ ra câu truyện được nghe
từ ngày còn nhỏ, nín hổ hỏi em:

— Có phải hổ này ăn sang bên Tầu
không em?

Huy cười:

— Ngày xưa thì nó ăn sang bên Tầu
thực đấy chị ạ, nhưng bây giờ có con đê
Yên-phụ ngón nó với sông Nhị-hà thì
nó không ăn sang bên Tầu nữa.

Nào chị có biết đâu! Chị thắc người ta
kể truyện: Đức Khổng-m-nh-Không sang
Tầu lấy đồng ở kho và đúc cái chuông
không lồ. Khi đánh chuông con hươu
vàng nó tưởng tiếng mẹ nó gọi, nó chạy
sang ta. Rồi đến đây, khi trước là rừng,
nó tìm kiếm mẹ nó không thấy liền phá
phách trúng xuống thành hò.

Huy có tinh khôn qua những sự huyền
hết. Hỗn hồ ai kể những câu truyện
hoang-dương thi bao giờ cũng cười
vang, cũng chép. Thêm lần này, cậu
nghe câu truyện hươu vàng của chị, /

Tết năm nay các nàng dùng
giày gì?

Giày Kim-Thời

(Marque, dessin et modèle déposés)

Kiểu rất đẹp, mõi láng Hoa-kỳ rất tốt,
đế cao-xu đèn đúc ở bên Pháp, đế
bền gấp bốn lần đế da hay đế crêpe,
không churret và toet ra như đế crêpe,
trông đẹp và nhẹ như đế da, đế
mưa không ngấm nước. Giá rất hời.

Bán buôn và bán lẻ:

VAN-TOAN

95, Phố Hàng Đào, 95

HANOI

Tranh vẽ của Đông-Sơn

cậu không nũng không cười, mà lại
còn lảng tai nghe ra rông cảm động
âm. Cậu lờ dờ đưa mắt nhìn quanh
hồ một vòng như theo lối đi của con
hươu mắt mẹ. Rồi khỏi hài hả Mai:

— Vì nó không có chị!

Mai không hiểu, ngờ ngác hỏi:

— Em nói ai?

— Em nói con hươu vàng của chị. Nếu
nó còn chị ở trên đời, thi đã chả phải
chạy đến tận nơi chăn trời để tìm mẹ
nó có lẽ đã ở thế giới bên kia rồi.

Câu nói áu yếm của Huy khiến chị
sung sướng chảy nước mắt, đứng dầm
đầm ôm em cười mà không nói.

Huy thấy Mai cười, thi cũng cười, rồi
bảo chị:

— Ta đứng đây chờ xe điện, chị ạ!

— Chung ta đi bộ có hơn không, em
ạ, đỡ được một hào mà lại khỏe người.
Hôm nay, từ nhà bác phán lên trường,
chị cũ g đi bộ đấy.

— Trời ơi! chị đi bộ từ phố chợ
Hội lên trường, sao chị biết đường?

— Bác phán bảo cứ theo đường xe
diện mà đi.

Hay nghe chị nói lấy làm thương hại,
ngờ rằng chỉ trong lui để không còn xu
vào đê đi xe. Cậu liền giả vờ kêu mê
lâm không đi được nữa và nói với chị
bây giờ chán và ngồi nghỉ ở tam
quan dến Chấn-Võ. Về lo sợ lộ ra
trên mặt Mai. Cô buồn rầu bảo em:

— Co lẽ em phải uống thuốc bắc mới
học được!

Huy hối hận rằng đã làm cho chị
kinh hãi, liền cười sảng sạc rồi an ủi
chị:

— Em đừng dây! em không mê mà
cũng không sao cả. Chỉ vì em giàu lắm,
nên em muốn thử chị một cái vé xe
diện đó thôi.

Mai cười:

— Em làm gì mà giàu thế?

— Em chả làm gì cả, nhưng em vừa
cô đồng bạc.

— Ai cho em đấy?

— Một người bạn nghèo ban chị em
minh.

Mai có ý không bằng lòng:

— Sao em lại thế? Đến bác phán, em
còn chả muốn nhò, mà nay lại nhận
tiền của một người bạn nghèo.

— Vâng, chị cứ em rất phái. Nhưng
chị hãy để em kề đầu dưới câu truyện
cho chị nghe đã nào!

Trong lớp em có một học trò tên là
Trọng. Anh nghèo nhưng không phải
vi anh nghèo mà không ai thêm chơi
với anh. Họ xa lánh anh chỉ vì anh là
con bà hèn hạ. Cha mẹ anh làm nghề
bán hàng rong.

— Đấy em coi, bán hàng rong mà
cũng đủ tiền nuôi con đi học đây!

— Thưa chị, bán hàng rong thì tất
niên là nuôi thân cung chẳng xong..
nhưng Trọng có một người chị... Người
chị lốt lầm, thương Trọng, yêu quý
Trọng như một người mẹ áu yếm con.

Thứ năm, chủ nhậtօ cũng mang quả
bánh vào thăm em, mà thương hại! lẩn
nào vào thăm em cũng lẩn lút như kẽ
cấp, không dám cho ai biết... ấy chỉ vì
người chị ấy mà anh em bạn không ai
thêm chơi với Trọng...

Mai cảm động:

— Khốn nạn! sao thế em?

— Vì chị Cúc — tên chị ấy là Cúc..
vì chị Cúc làm...

Huy ngập ngừng không nói được tut
câu, như không tìm được, bay không
dám nói đến tên cái nghề mà Cúc đương
lẫn lòi kẽm kiêm tiễn nuôi em ăn học.
Mai đưa vạt áo lên lau nước mắt, trả
lời em:

Ai dùng nước hoa nền biệt

NUÓC HOA — La Reine des Parfumes « Bà chúa nước hoa »
thơm rất lịch sự, không hắc, súc nốt lầu thơm măi.

Lọ nhon 1p60 Lọ nhỏ 6p55

THUỐC SỨ TÓC — Bát hợp hời không nhon không co
gàu, rất vệ sinh không bay đau mắt, mịn màng, thể nào
tự tùng kí ức (túi xách giặt, giá bán theo hàn Pháp, rất ba
Fixateur Parisienne — tíc cùng bay lắp thê theo nón dùng

Lọ nhon 6p58 Lọ nhỏ 9p50

Fix-Frillabel — tíc cùng tíc dùng

Lọ nhon 6p45 Lọ cao 6p25

Frillantine Dollar — « thứ này thiền bờn »

Thứ thường 6p45 Thứ Lux 6p30

— Bán tại các tạp lòn Hanoi

— Ôi linh xe si muôn mía, trên mua lè xin vết thư hối

VAN HOA, 48 Rue Tirant — Hanoi



— Thôi! chị hiểu rồi! Chị chỉ biết cô Cúc là một người đáng thương.

— Mà thực thê, chị ơi, chị ấy tốt lắm, không những thương Trọng mà còn đem lòng thương chung những người khốn khổ ở trên đời... Em vẫn cứ ái-nghại cho chị ấy là người thông minh, có nhau sắc mà sao lại bị sa vào cái cảnh bùn lầy như vậy. Lần nào chị ấy vào thăm Trọng, thì Trọng cũng rủ em đến cùng ngồi nói chuyện. Có lần chị Cúc chẳng dấu diếm, chị ấy kè cho em nghe bết cái thảm sự của đời mình. Chị ấy kinh mến em lắm, còn em thì đối với chị ấy bao giờ cũng chỉ có những lời an-ủy.

Mai có ráng nghe ngoại, lo-lắng:

— Thế năm nay, có Cúc bao nhiêu tuổi?

— Năm nay chị ấy đã ngoài ba mươi, nhưng trang điểm vào trông còn trẻ lắm. Thủ năm trước, chị ấy hồn hở vui cười vào thăm Trọng, em nói dừa:

« Hôm nay trống chí trê như con gai mướt lám », chị ấy cũng cười, nói dừa lại: « Thế mà chị hâm nhâm rồi đấy! » Chị Cúc nói buông lời thì buôn rầu xin lỗi em ngay: « Chết chúa! cậu tha thứ cho tôi nhé. Lần lúc tôi điên rồ coi cậu như em Trọng ». Em cười, đáp lại: « Thi chị là chị anh Trọng cũng như chị em chứ gì! ». Câu trả lời của em khiến chị Cúc rơm rớm nước mắt thở dài. Chắc chị ấy tưởng đến lòng khinh-bl của bọn anh em bạn Trọng đối với chị em chị ấy hẳn. Rồi chị ấy mở ví đưa cho Trọng và em mỗi người một đồng bạc, nói dề lấy tiền ăn quả. Em từ chối thế nèo cũng không được. Lại thêm Trọng cứ vẫn ni nói mãi, nên em nè lời phai nhận cho chị em chị ấy vui lòng, và xưa nay, em giúp Trọng như thế là thường. »

Mai ngồi nghe câu trả lời cảm động, không nói...

Buổi chiều mùa xuân bắt đầu lấm tấm, bao phủ hồ Tây bắt ngát mènh-mông. Con thuyền buồm của khách chơi xuân chở voi trên mặt nước. Cơn gió may thoáng đưa qua, mấy chiếc lá vàng rơi lác đác. Mai ngược mắt trong lén, búp xuân non mơn mởn đầy cành. Cái cảm tưởng về xuân dịu dàng êm ái, khiến Mai hé hộp môi tươi thắm mỉm cười với xuân, trong lòng chứa chan hy vọng.

Mấy tiếng « keeng... keeng » gọi khách của xe điện!... Mai rất mừng! Gác mộng tan, mà hy vọng cũng tan.. hai chị em cùng nhau lên xe về nhà.

Về đến nhà ông phán Hai thi gặp lúc ông bà đương có khách. Chị em Huy ra chào, ông bà chỉ gật sẽ rồi lạnh lùng bảo vào nhà trong. Cái tình lãnh đạm

của ông phán, Huy cho là một tình tư nhiên, xưa nay ông phán vẫn như thế, nên cũng không lấy làm bất ngờ. Cậu vui cười vẩy chào một lần nữa, rồi cùng chị vào trong nhà.

Ngồi chung quanh một cái bàn vuông, năm người, ba cô con gái suýt soát tuổi Mai và hai cậu con trai còn nhỏ vừa bắt đầu ăn cơm. Nhắc thấy chị em Mai, cô Liên, cô lớn tuổi nhất, đặt dùa xuống bàn cà-lào:

— Kia, cậu Huy đã ở trường ta kia. Chúng tôi chờ mãi!

Huy tươi cười:

— Mời các chị, các anh cứ soi cơm đi. Hai bác chưa soi cơm à?

— Hai bác còn chờ ăn cơm với khách,

Rồi liền gọi con sen lấp bát dùa, mời hai người cùng ngồi ăn. Hai chị em cũng

sang truyện tương lai. Luôn luôn những tình-tình và cảm trống buồn vui kế tiếp nhau, sô dãy nhau ở trong tâm trí hai người. Nhưng đối với cái tuổi thiếu-niên chưa chan hy vọng, lại thêm có sức trống-tuong rất dễ dàng, thì con đường tương lai chí là một con đường đi trong vườn hoa dưới ánh sáng trong trời trời xuân. Nên cái vui bao giờ cũng thẳng nỗi cái buồn.

Có lúc hai chị em ngồi yêu lảng củng mỉm cười trong đêm tối. Cái hạnh-phúc vẫn vẹo, mờ màng blanh như dương làm rung động hai tấm lòng son mà không ai có thể nói cho ai biết, không ai có thể tả cho ai hay, không ai dám cắt tiếng. Sợ cái hạnh phúc đương ánh trăng ở trong tâm trí nó bay vụt đi mất, nó bay vụt vào trong cảnh mộng, như con chim vành khuyên thấy tiếng động bay

choáng giáng mộng.

— Em bảo gì?

— Chị cứ để cho em thời học ra : giải kiểm việc...

— Không được. Nhất định chị không để cho em bỏ học được! Chị đã suy tính đâu ra đây cả rồi. Chị về báu nhà và đất & thế nào cần g được lì ra là bao năm trăm bạc. Rồi chị em thuê cái nhà ở trong làng Buổi. Chị đã bồi thẩm mực, độ ba đồng một tháng thôi. Anh ta đi học, còn chị, chị tìm cách buôn bán, hoặc rau, hoặc đậu, hoặc là hoa quả. Như thế, không những đủ chi dụng mà lại có tiền đê dành nữa kia.

Huy tươi cười đáp lại:

— Chị nghĩ thế, em lại nghĩ khác. Sang năm hết trò, thế nào bên em Chánh cũng...

Mai cười ngọt ngào, khiến cô Liên thức giấc chép miệng. lâu nhau. Rồi Mai thi thăm bảo Huy:

— Emơi, con ông Chánh đã lấy con ông Hán làng Yên-Ninh rồi. Chứ chị bõ cõi, bõ cút lại nghèo nàn thế này thì ai thêm lấy.

— Huy ra ráng bức tức:

— Thế ra họ hội hôn, hội ước rồi đấy!

— Em coi đó, giờ cũng giúp cho gác mộng của chị được thành sự thực đấy nhé!

Mai ngẫm nghĩ một lát, lại nói:

— Chị cũng biết báu nhà di như thế là làm mất chỗ thờ phụng cha mẹ, nhưng sau em làm nêu lại về cimiter lại lo gì. Và ở dưới suối vàng, cha mẹ cũng thấu nỗi lòng cho chị em ta.

Huy tuy cho rằng những lẽ chị báu không được đón thê, nhưng biết trong lòng chị đương đau đớn vì nỗi dế ốm uất ức, nên thương hại không dám cãi lý với chị, chỉ lắng lặng nghec-he, như đứa con ngoan ngoãn ngồi nghe lời mẹ già.

Đồng hồ trên tường ngót-nga buông một tiếng. Huy giật mình buôn rầu ngó tới cái thời gian hiện tại, dù dâng bảo chị:

— Thôi, tùy chị, tự ý định liệu. Chị làm thế nào cho chúng ta có thể không bước chân tới nhà bác phán nữa là hơn hết.

— Chị cũng tưởng thế. Thời bấy giờ khuya rồi, em đi nghỉ thôi.

Huy liền từ biệt chị ra ngủ ở nhà ngoài.

(Còn nữa)

KHÁI HUNG



ngồi ăn cho xong bữa, chứ chẳng truyện trò gì, vì hình như có một lần không khí lanh đậm nì dương bao bọc cái bàn ăn. Mai ngẫm ba chị em con ông phán, ngẫm cách cử chỉ cùng là ngôn ngữ của các chị đối với mình không có chút thản mệt, nên chỉ hỏi câu nào thì trả lời cho qua quýt mà thôi. Còn... uy thi bản tính vẫn vui dù dãy, nhưng lão nài trong tri dương loay hoay với vấn đề tiền ăn học nên có vẻ tư lự, lúc nào cũng như nghe ở đâu đâu ấy.

Đêm hôm ấy ở nhà ngoài, chủ khách đánh tờ tóm. Còn ở nhà trong mọi người đều đã yên giấc, chỉ trừ cô Mai cùng Huy là còn thức. Hai chị em xa cách nhau lâu ngày, nay mới gặp, biết bao câu truyện muốn kể cho nhau nghe, hết truyện cũ vãng, đến truyện hiện tại, hết truyện hiện tại

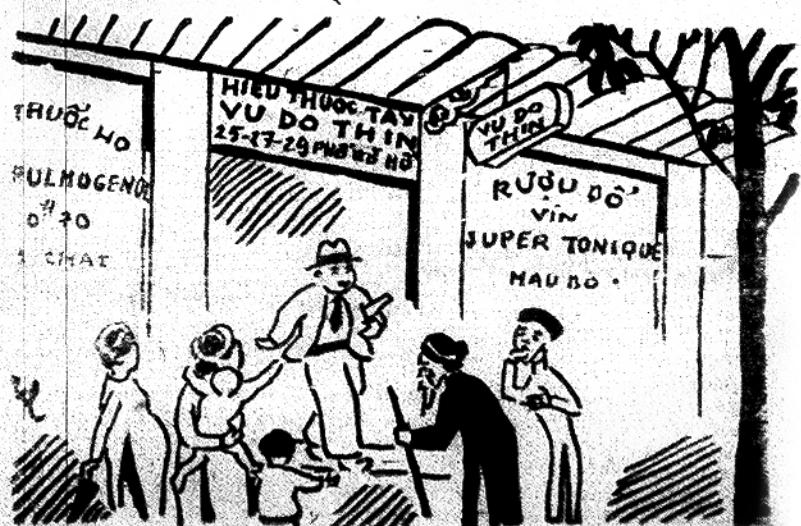
đến vào trong đám bụi rậm um tùm:

Vì chính lúc ấy Mai dương mơ mộng.. Mai thấy em thi đậu, nổi tiếng, giàu có, sang trọng.. Còn Mai? Nào Mai có kịp tưởng đến Mai... Mai chỉ có cái cảm giác lờ mờ rằng suốt đời mình được ở bên cạnh em, săn sóc trong nom em như một người vú già...

Mai nghe đến chữ « già » thi Mai lại mím cười. Mai mím cười với vẫn vui dù dãy, nhưng lão nài trong tri dương loay hoay với vấn đề tiền ăn học nên có vẻ tư lự, lúc nào cũng như nghe ở đâu đâu ấy.

— Chị ơi!

Tiếc Huy gọi, khiến Mai như tinh



ANH MY-THUẬT

Hiệu Khánh-Ký công-ly

3, Rue Borgnis Desbordes (Phố Tràng Thi số sở cầm Hàng Trống)

Đã nổi danh ở Pháp và khắp cả cõi Đông-dương

Giá Quang Cáo

Ảnh 13 x 18 că khuôn và sous verre
(theo kiểu bên) 2p.00 1 cái

Ảnh 18 x 24 că khuôn và sous verre

(Theo kiểu bên) 3p.00 1 cái

Chuyên-môn làm ảnh Phóng Đại

30 x 40 că khuôn giá từ 5p.50 đến 9p.00

50 x 60. — id — — 8p.00 — 15p.00

60 x 100. — id — — 15p.00 — 30p.00

Đại-ly: FILMS AFFA

có ống kính rất sáng

Giới dâm hay ốm, ảnh lai cũng đều dùng để chụp như kinh bên Âu Mỹ vậy.

Những việc chính cần biết trong tuần lẻ này

TIN TRONG NƯỚC

Việc học lớp sơ đẳng và việc đặt pháo trong thành phố Hanoi

Hội đồng thành phố đã họp và đã xét hai việc quan trọng là :

A — Việc bắt những người nào có lấy thẻ thuế thân thành phố mới được cho con vào học các lớp sơ đẳng trường công, thi hội đồng đã ý lời thỉnh cầu của các ông nghị ta yêu cầu người nào đã đóng vào thành phố Hanoi bắt ký một thư thuế náo tăng được cho con vào học.

B — Việc đặt pháo, quan Đốc-lý cho phép buổi sáng từ 8 giờ cho đến 12 giờ chua, buổi chiều từ 2 giờ cho đến 6 giờ tối. Các ông hội viên ta yêu cầu buổi chiều được đặt pháo đến 9 giờ tối, song vì sở mật thám không ưng, cho là có trả ngại cho việc tuần phòng nên phải đề lên quan Toàn quyền xét lại.

Việc cấp hưu bỗng cho các viên chức bị bệnh tật

Theo nghị định của quan Toàn quyền kỳ ngày 27-2-33 thì điều thứ 8 trong nghị định ngày 29-2-1913 nói về việc cấp hưu bỗng cho các viên chức người Nam này bồi đì mà thay điều này vào :

« Những viên chức nào không thể theo đuổi công việc vì sự tàng lật hay là bị bệnh trong khi làm việc, vì tận tâm làm trọn việc công thì được đặc cách hưởng sun bỗng không kẽ niêm hạn tổng số »

Muốn được hưu bỗng thì cái có chính là phải thực bị bệnh tật và xét không thể làm việc được nữa.

Những bệnh tật phải có giấy chứng nhận.

Những bệnh về phong thấp chỉ coi như bị nam trong khi làm việc là khi nào viên chức ấy mắc bệnh trong khi kiêm chức vụ của mình.

Tập hồ sơ khi đã làm song, thì gửi về sở sáu trại sự sở hưu bỗng Ban này có một

viên y sĩ do quan Toàn quyền cử ra để xét định và trình bày ý kiến các quan

Tin Nam chiêu

Ban đồng nghiệp Trung-lập (Trung Nam) đăng tin sau này :

Sau cuộc Nam-tuần sau lễ Nam-giao, các quan ở Huế có lẽ sẽ là ngài sẽ về hữu.

Vì có lễ Nam-giao các quan Thượng úy ngày về hưu tối, còn rắn lại để lo xong cuộc tế.

Quan thủ trưởng Nam-triều đương kim là cụ Ng-hữu-Bát có lẽ cũng về sau như các quan thượng khác.

Người ta nói có lẽ cụ thượng thiêng-văn Toản là người có công lớn với đức tiền-đế Khải-dịnh, người sang Pháp hộ giai đức Kim-thượng về nước sẽ thay thế cho cụ Nguyễn-Bửu-Bát.

Người Việt-nam thứ nhất được cấp bằng phi-công & huy chương

Saigon — Chuyên tàu *Portes à Flap* qua mồi dò ở bến Saigon vào 12 giờ chua 22-2-33 có đưa về một vị thành niên Việt-nam là cậu Trần-Trinh-Huy, con ông Trần-trinh-Trinch & Bắc-liên.

Cậu Bụy vì hâm mộ phi-hàng không và muốn lập ra trường gác cắm máy bay ở Nam-ky, nên đã sang tận Paris mà chuyên luyện về nghề ấy.

Nay cậu đã lấy được bằng hoa-liệu để cắm lối nhường máy bay du lịch số 1226 của Sở Aéronautique civile ở Paris.

TIN NGOAI QUỐC

Nghị Viện Đức bị đốt cháy

Berlin — Nghị viện Đức vừa bị một người công-sản Hà-lon đốt cháy. Tất cả các nghị-viện công-sản đều bị bắt. Các báo của đảng công-sản đều bị cấm không được xuất bản trong bốn tuần lễ trong hạt Prusse cùng các báo và yết-bí của đảng xã hội dân chủ bị cấm không được xuất bản hay dân ác nói trong hạn 15 hôm.

Chính phủ Hitler tuyên bố phải dùng

phương pháp ấy, vì việc đốt cháy nghị viện là cái ngõ khai mào cuộc cách mạng Ngã cũng là cuộc nổi loạn.

Thủ phạm Von de Luge, 24 tuổi, thuộc phân đội đoàn đảng cộng-sản Quốc-tế đã bị bắt.

Nhật nhất định giữ những đảo ở Thái-binh-dương

Tokio 24-2 — Ngoại trưởng Nhật tuyên bố rằng : việc Nhật ra hội Quốc-liên không hại gì đến số phận các đảo ở Thái-binh-dương, ở dưới quyền ủy trị của Nhật.

Các lái cũng dâng nhiều bài nói rằng : sẽ ống đảo ấy (thuộc Đức trước 1916) một đảo là do hòa ước Versailles mà giao cho tri, từ năm 1916, một đảo do hiệp ước ký với M, từ trước khi có hội Quốc-liên. Vậy Nhật ra hội Quốc-liên không có ảnh hưởng gì đến các đảo ấy.

Nhật có những đảo này là rất lợi về đường hải quân, cho rằng cái chìa khóa của sự giải quyết vấn đề Mân-chau là ở Thái-binh-dương nên nhất quyết phải giữ và đã hết sức dự bị việc đà phòng. Đến tháng Aout nǎy, Nhật sẽ lè chùa một cúc thao diều hải quân rất lớn ở miền, có đảo ủy trị.

Viện đại biểu bộ hải quân Nhật vừa tuyên bố rằng bộ hải quân từ nay đã dự bị để đối phó với sự can thiệp của M cho Nhật phải bỏ những đảo ở Thái-binh-dương.

Cái kế hoạch của Nhật sau khi ra hội Quốc-liên

Tin điện Phượng-hải — Nước Nhật quyết định sau khi ra hội Quốc-liên sẽ bị các nước phong-tỏa mọi đường kinh-tế tại vùng máy cách ứng phó sau này :

1 — Tự lập lực quân tại Mân-chau và phái hai quân trú phòng phía Đông-nam Thái-binh-dương, để duy trì sự buôn bán của hai nước Trung-Nhật.

2 — Thực hành việc thông chế kinh-tế tại Mân-chau, do Mân-chau cung cấp các

vật sản, thực hành cường chế mâu diệu, do quân bộ tờm chèn một đội mâu diệu làm đầu.

3 — Thực hành cai chính sách hoa-tế, do nhà chính kim ngưu hàng phát hành hai triệu bạc giấy.

4 — Nếu liệt cường quả phong-tỏa, các đường kinh-tế thi lập tức chém hết các hải cảng trọng yếu của nước Tầu để đối kháng lại.

Tưởng-giỏi-Thach đã tuyên bố đánh Nhật

Thượng-hải 27-2 — Cuộc Trung-Nhật chiến tranh xảy ra liên miên kể ra đã ba năm nay mà Tưởng-giỏi-Thach, người cầm đầu vận-mênh Trung-quốc, từ kháng khang giữ cái chủ nghĩa « bắt đê kháng » không chung công-nhiên khai chiến với Nhật.

Có người lai nói rằng, khéo vi Tưởng lấy vợ là người Nhật, nên không dám ra mặt kháng cự nước nhà vợ.

Nay bỗng có tin rằng Tưởng vừa tuyên bố trong một tháng nữa sau khi tiểu trù song cái nam công-sản & Giang-tây bấy giờ sẽ kéo quân lên mặt bắc để kháng Nhật.

Quân Nhật chia ba đạo đánh Nhị-lết-hà

Bắc-binh — quân Chính-phủ cùng quân nghĩa-dũng đêm hôm 23-2 đánh nhau với 4 nghìn quân Nhật tại phia đông Lắc-hà, cách Kha-i-lộ 10 dặm về bên từ thương ngang nhau.

Đến sáng ngày 24, quân Nhật chia ba đường cùng tiến, muôn đánh một trận cướp lấy Tiêu-dương, nhưng vì quân Tầu róng súng trống cự, lại được hai đoàn quân từ Kiên-binh phó cứu, quân khi lai hàng lên, liều chết cùng đánh, và đường xe lửa phía nam Nam-linh bị quân Tầu phá hủy xe thiết giáp không chạy được, còn quân Nhật khó tiến, sai 6 chiếc máy bay ném bom xuống Triệu-dương, Kê-binh, Lăng-nuyễn.

Ai muôn chữa quái bệnh và trà tiên thuộc lúc bệnh đã bớt ?



Người nào mắc bệnh nguy hiểm đã chữa mọi nơi không bớt nên đến nhà Thành-niên khoa học Bảo-An số 9 Phố nhà Thủ (rue Lambiot) Hanoi sẽ được chữa khỏi, không khỏi và nếu đã tốn tiền mọi nơi mà bệnh chẳng bớt sẽ được trả tiền thuốc lúc bệnh đã giảm.

Chuyên trị lao, xuy-xo phu, khai-huyết tràng nhạc tê liệt đau xương và các bệnh kỵ quái. Chỉ cứu các bệnh nguy nan miễn tiếp các bệnh thường. Ở xa hồi thuốc nên gửi phong bì tem trả lời lấy thuế nên gửi mandat IPOO làm tiền cước gửi thuốc. Thu và mandat nên gửi đến người quản lý:

M. Nguyễn-Liễn-Dức 9 Rue Lambiot Hanoi giờ tiếp khách từ 2 giờ đến 5 giờ



Giá Op.20 một lọ rất hay

Phú Đức được phòng

Marque Voi trắng

N. 209 Phố Khách Nam-Dịnh

Bản hiệu bùn dù cát thư thuốc cao dan hòn tản, và cần người làm Đại lý, ai muốn ban đại lý thuốc cho Bản hiệu xin viết thư lại thương lượng.

Có ông lang sem mạch bắc thuốc.

Phòng kiên-trúc-sư

24, Phố Hàng-Cót, Hanoi, Trước trường Nữ-học

Lăn đầu ở Đồng-pháp

có người chuyên-môn Aunam tốt-nghiệp trường Cao-dâng Kiến trúc đứng lớp để giúp bà con xa gần trong việc làm nhà : vẽ-kieu, tinh-tien, xin-phép, trồng-nom công-việc, trùn-thiết trong nhà, chế-kieu-hàn-ghé.

Tình giá rất hạ

Phụ-nữ.

Phụ-nữ...với giọng « cài-lương »

Bản quyền nhân được bài này của một ban đọc báo, vắng dâng lên cho rộng đường đưa tin.

Tôi nói cài-lương Nam-ký, thi đàng hơn. Nhưng tôi không có ý phân chia ba kỳ nêu tôi chỉ nói cài-lương, cai lùn, độc-già cũng thừa hiểu.

Vì thấy giọng « cài-lương » có một cái linh-huống to cho các cô-cô lè một vài bà nứa-mà cái ẩn huống ấy không gay gièn tôi vẫn có se cảm.

Trước tiên thi sinh-viên trường Cao-dâng thỉnh-thoảng thi-chúc những cuộc hát làm phúc, & Hà-thành giọng cài-lương bắt đầu có từ đây ! Kể đến rap Quảng-lạc đem diễn vở-hiện-tinh bên ngoài. Nhưng ngày ấy cũng còn lò thơ lác đác năm thi mươi họa mấy cũ, chửi thục thi bắt đầu từ năm 1925-26, sóng cài-lương chàn manh ra Bắc. Người tây thi họ nói là giọng ấy thành-hà-la-mode, chửi tôi thi cho nó là thành một cái « dịch ».

Lấy óc mỹ-thuật mà xét-âm nhạc cũng là một mỹ-thuật-thì cách hát cài-lương cũng không ihiếu gi cái hay : đầu sáo du dương, dịp khoan, dịp nhặt, giọng kim tiếng thô rát ăn nhau, rất êm đềm. Đào kép, giọng thanh réo rái, khi lên bồng lúc xuống trầm, những lúc bắt dịp đầu rất giỏi. Nhưng kẽ đến tinh thần, thi giọng hay như Vọng cổ hoài-lang, Vào thiên-tường. Từ đại oán và một vài giọng nứa thi toàn buồn cả. Tu cách « nói lối » đến giọng hát, mỗi tiếng là một tiếng khóc, chúa chan sầu nỗi, ai oán. Người nghe rất dễ cảm. Nhứt là đám phụ-nữ xưa nay hưởn được của các cụ những tình mua sầu chuỗi nỗi, than thảm trách phatu, khóc mầm chồi lá rung, khóc giời oàng giời mưa, xưa nay chỉ bạn bè mấy em bé tiều-thuyết « Lê-sử », mấy bài thơ chán đời, mà được nghe hát cài-lương tại thời..., còn gì bằng. Như chơi đòn mà có người đòn họa. Còn hơn thế nữa ; như đang giọt nước giọt dài mà vắng vắng nghe có khúc đàn sâu. Bởi vậy năm 1925-26 cái dan « Tầu » mà trong Nam gọi là đàn « doan », khách trú gọi là « tiễn-nhân cầm » mới tăng giá gấp đôi, gấp ba. Mấy năm ấy, ai chơi mệt mèo hè & ngoài phố phải điếc tai về tiếng đàn. Hanoi không có một phố nào không có tiếng đàn áy mà từ sáng đến nǎuadêmkhông có lúc nǎolà không có người nghe đàn nói vậy mới có những cảnh các cô thiếu nữ ngồi bên máy hát, tay cầm vòi hát học di học lại, cái máy không lúc nào nghỉ. Cứ hễ kim bò vào giữa đĩa lai bị nhắc ra ngoài đĩa, cũng chả kịp thay. Hồi đó tôi cũng có mấy đĩa hát cho mượn, lúc đó về chỉ còn cách đem vào bếp đốt, ngồi nhìn ngon lúu rồi ngồi múa dây cháy khét - chứ để vào máy mà quay thì thà nghe cái xe lùn một bánh di ngoài phố còn thích hơn. Phụ-nữ hồi đó bị giọng cài-lương đưa

vào cảnh mê man, chẳng khác gì anh nghiên bì khói thuốc giắt vào cõi mộng-mị vòi vĩnh. Bởi vậy mới sảy ra những truyền máy cõi học sinh bỏ nhà đi theo anh kép hát. Bởi vậy nên mấy chàng công-tử máy lợi dụng giọng cài-lương để lay chuyển cái đức hạnh của các cô gái non hay một vài bà trè. Còn nhiều truyền nứa đàng thô giè, vì đàng буда thật chử không phải буда vòi vĩnh.

Lối ấy một phần nhỏ là ở mấy nhà văn-sí lõi thời, dem cái tư-tưởng yếm thế ma reo vào óc công chúng, còn phần lớn là tại các cô. Văn biết các cô có quyền nhìn cái đẹp, nghe cái hay, nhưng các cô không có quyền đề những cái hay cái đẹp ấy nó làm nhầm đường lạc lối.

Thuở về phái yếu, phụ-nữ dễ cảm còn khả dụng, chử nam nhi là phe khỏe mà cũng lắm người ngồi được cả ngày mấy cái đĩa hát cài-lương, thật rất đàng khinh. Dì dưỡng tinh thần không phải cứ buôn mấy được. Âm nhạc cũng như văn chương, có buồn nhưng cũng có vui.

Người ta thường nói, & đời cười một lần, khochai lần, vui đãi it, sao còn tim thêm cái buồn. Người đàn ông hay tra sự sầu nỗi là vì tinh khí như nhược, còn mong sao cạnh tranh với đời...

CÔ NHẤT VĂN

- Nay béc, còn cái gì hoang đường bằng câu truyện mà gọi của bà nứa ?

- Hoang đường ! Béc bão tôi béc đặt ra chắc. Béc nén biết.

Thấy ông khách đỡ mặt tia tai lèo cãi, chủ quán cười ngắt lời nói :

- Tôi vẫn biết, bác chí tin có đôi mắt bác mà thời khai không ? Tôi cũ nón là bác béc đặt ra đầu ?

Xưa may tôi vẫn phục béc -- mà nhiều lần tôi đã nói vậy -- tôi vẫn phục bác về tinh thần thà : trông thấy thế nào, thi nói thế, cơ mà. Nhưng bác ơi, đôi mắt bác, tinh nhanh thục, nhưng cửa béc ốc phán đoán của bác chắc bác bắt nó làm nô lệ, cho nên nhiều khi bác trong nhà n, nhầm mà không biết.

Bác có nhớ cõi ta kẽ lại truyện qui đồng, qui tây, và nhiều truyện như vậy không ? Tôi chưa trông thấy cho nên không biết là những hình ấy có do tưởng tượng nực nở không. Nếu là tưởng tượng nực nở tôi chẳng nỗi làm gì, nhưng có khi mọi người đều trông thấy rõ, mà rõ từng lý từng tí, như hình trên màn chớp bóng,

Cái khinh trong gương, người chưa biết có nhầm được không ? Chắc phải nhầm! nhầm đến nỗi có bác nhà quê đậm cù đầu vào từ kính cửa nhà hàng, về sau nhè có khói óc suy nghĩ nên không bị cõi tên như vậy nữa.

Thứa xưa có nhiều nơi dưa ban ngày mà thấy trên trời hiện ra những cảnh vật rất lạ lùng : như cảnh chiếu trường,

người ngựa, xe pháo lắp nắp, hoặc mèo thành thị dù cả nhà cửa lâu đài, hay hòa nón, sòng lề, thuyền bè di lại, rõ ràng như thực.

Những cảnh ấy nếu một ngày trời thấy, thi cả một vùng đều trông thấy cả.

- Vậy trên trời có những cảnh ấy thực không ?

- Rất khinh, vì mọi bữa cái quăng cõi biển ra ấy chỉ thán thầm một mèo xanh ngắt, nho có chí đâu. Thế là mèo ta trông thấy thực, mà thực khinh cõi.

Cũng vì những hiện tượng ấy, cho nên có chiếc tàu béc bão, leah đánh dấu béc mèo tường chứng như sắp dấu một cái bến nào ở ngay trước mắt. Nhưng tôi khi về sống cõi tàu vào, thời xuân ngày cái cõi bék kia không tài nào dấu được ; tàu chạy đến bao nhiêu, cõi cõi bék mèo như cõi mèo kia lùi lại bấy nhiêu, rõ ràng trông thấy mèo rẽ vào khinh được.

Lại trong một trại, quân vua Nă-phá Luân đuổi theo địch quân trên một bãi sa-mạc Ai-cập. Trời nóng như nung, người ngựa vừa một vua khát. Đột nhiên thấy xa xa một lùa nước biếc. Nhưng tới khi chạy lại thì lùa nước cù xa hoài !

Vua Nă-phá Luân cõi nghe thấy sự đó bao giờ đâu, nay bỗng nhiên thấy mèo mèo lèm, không hiểu tại sao, bèn hỏi các bác-sĩ trong quân.

Bác-sĩ Mangé bèn nghiên cứu, thi ravi trời nắng, tại lớp không khí trên dưới không nặng như nhau, nên cõi vật ở trên chiếu bích xuống trông xa trông như dưới bụi cây co héo xanh.

Ở eo bék Messine những cảnh tượng là này thường hiện ra hàng ngày. Kẽ mặt trời & cao 45 độ, thi tức khắc khắp dàn & vùng đó nhín lên trời, hoặc đứng trên đất trông ra bék sẽ thấy thuyền bè, lan dải trước cõi ngàn ngần sau biển đổi hình rạng rỡ màu và rực rỡ, khinh lúc nào giống lúc nào.

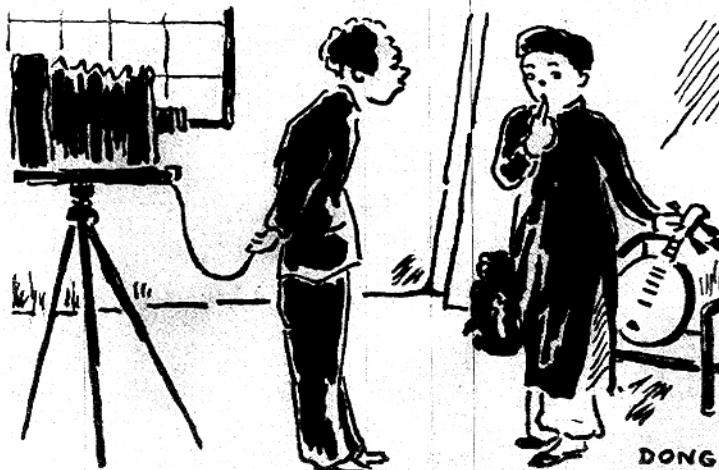
Lại chiếc tàu Philadelphia vừa rời bék Mỹ, thi đột nhiên hành khách trông thấy chiếc tàu Lorraine đang rẽ lùn sóng bék hành trên khinh chung.

Đánh vò tuyêt diện hối, thi ra chiếc Lorraine ở tận dưới chân trời cách tàu Philadelphia những 45 cây số.

Hình chiếc tàu Lorraine chiếu trên trời trong nửa giờ rồi biến mất. Lúc đó mặt bék im lặng như tờ, mà mặt trời có đám mây phủ.

(Còn nữa)
Chặng thứ mười ba

MUỐN CÓ ẢNH CHỤP LỘI
MỸ THUẬT
HÈM LẠI
HƯƠNG ~ KÝ



Ông này ! không khéo phải chụp lại cái khác !

- ?

- Vì lúc ông chụp, tôi đánh bài Lưu thay thiếu mất một đoạn !

SALON DE COIFFURE MODERNE PHAM-MANH-KHA

80 Rue du Coton — Hanoi 80

Là Hiệu cắt tóc sang hơn mọi nơi, dùng toàn thợ khéo. Giá tiền rất ha
Cắt tóc Op.15, Cạo râu Op.05, gội đầu Op.05, uốn tóc Op.30
Friction eau de Cologne Op40

Cạo tháng : Tháng hai lần cắt tóc
1 tuần Lễ hai lần cạo râu. Giá Op50

Muôn may được quần áo tây

Cho vừa ý xin mời lai

Hiệu TAN - TÙNH

Trước & Hàng-Đào 107 Nay dọn sang Hàng-Quat 21 Hanoi

Hàng mùa nực dù các thứ

KHOA HỌC

Chính mắt tôi trông thấy !

- Nay béc, còn cái gì hoang đường bằng câu truyện mà gọi của bà nứa ?

- Hoang đường ! Béc bão tôi béc đặt ra chắc. Béc nén biết.

Thấy ông khách đỡ mặt tia tai lèo cãi, chủ quán cười ngắt lời nói :

- Tôi vẫn biết, bác chí tin có đôi mắt bác mà thời khai không ? Tôi cũ nón là bác béc đặt ra đầu ?

Xưa may tôi vẫn phục béc -- mà nhiều lần tôi đã nói vậy -- tôi vẫn phục bác về tinh thần thà : trông thấy thế nào, thi nói thế, cơ mà. Nhưng bác ơi, đôi mắt bác, tinh nhanh thục, nhưng cửa béc ốc phán đoán của bác chắc bác bắt nó làm nô lệ, cho nên nhiều khi bác trong nhà n, nhầm mà không biết.

Bác có nhớ cõi ta kẽ lại truyện qui đồng, qui tây, và nhiều truyện như vậy không ? Tôi chưa trông thấy cho nên không biết là những hình ấy có do tưởng tượng nực nở không. Nếu là tưởng tượng nực nở tôi chẳng nỗi làm gì, nhưng có khi mọi người đều trông thấy rõ, mà rõ từng lý từng tí, như hình trên màn chớp bóng,

Cái khinh trong gương, người chưa biết có nhầm được không ? Chắc phải nhầm! nhầm đến nỗi có bác nhà quê đậm cù đầu vào từ kính cửa nhà hàng, về sau nhè có khói óc suy nghĩ nên không bị cõi tên như vậy nữa.

Thứa xưa có nhiều nơi dưa ban ngày mà thấy trên trời hiện ra những cảnh vật rất lạ lùng : như cảnh chiếu trường,

Các thứ hàng tạp hóa bán tại hiệu Vĩnh-Thịnh 154 hàng Bông đã từng được Quý khich công nhận là tốt và giế. Nhau dịp Tết lại có bán thêm cả các thứ rượu mùi, nước hoa, phan Cottol, kem Tokalon.

Tại hiệu Vĩnh Thịnh

Lại còn cả các thứ o dùng vè mùa rét, nhat là khăn quàng dàn ống.

Vé ảnh truyền thần bằng than hay mực tàu Thật giống, thật khéo

Không phai màu

ảnh 50 x 60 2p90

Ở xa xin gửi ảnh mèo vè cho

M. TRƯỜNG-TRONG-BINH

Office Indochnois du Travail

81 Route Mandaride Hanoi

Có nhận trả hình đt các nơi theo lối Mèo bắc phao nèo.

Hiệu ruộm của người mình

PHẠM - TÀ

Tổ nghiệp chuyên mòn vẽ nghệ ruộm thành Paris.

Nguyên học sinh trường Bách công và Mphoa học do lèn đoán thợ ruộm Pháp và chức

Đã tập sự ở phòng thí nghiệm sở làm pham và các chất liệu học ở Saint Denis ở Creil và nhà chế các chất hóa học ở thành Ba-den (Thụy sỹ) Trước khi về nước đã khao cầu kỵ về nghề này ở Đức, Anh, Bỉ và Pháp.

TA TÀY

Xưa nay hàng hóa
gì của ta làm cung
có phản kém hàng
của tây nhưng áo
pull'over của biếu
CỰ - CHUNG dệt
có phản xuất sắc
chẳng kém hàng
của tây chút nào.

CỰ - CHUNG

68 Rue de la Citadelle Hanoi

Hiệu thuốc Song-Thành

Quý ông quý bà, nhờ ai bị bệnh té thấp
nhức buốt gân xương, té bị ngoài da, cánh
tay bắp chân thường khi đánh giết như
kiến cắn, xin mời đến XONG-THÀNH 34
phố chợ Buôn Hanoi là nhà già-truyền làm
thuốc té thấp, chẽ ra có thuốc bóp ngoài
và thuốc uống trong rất thần hiệu. ai dùn
được khỏi bệnh, trăm người không
ai một, thuốc bóp ngoài mỗi chai giá 200
thuốc uống trong mỗi hộp 200.

Lại có bén thuốc lậu giang rất bay, điệu
spoo một lo, ai chữa khoán lậu giang
không khỏi không phải giả tiền.

Thuốc bén thận uống khỏi rút lọc
giang mỗi hộp giá 200.

Các thứ thuốc kê trên, uống êm hòa trong
khô không chất độc, gần xin mời chiếu cõ
xa viết thư về có thuốc gửi đi.

A gấp B

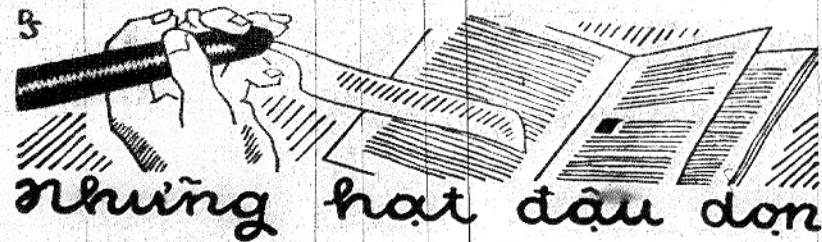
A Bác này riện rõ quá chừng.
Sơ mi (Chemise) chất e nguc lung rộng
thừa.

B Giống như lối áo ngày xưa.
Vì may lụa vụng cắt bừa biết sao.

A Thần sơ-mi cõ xa nào,
Mười lăm hàng gạo (1) đã báo tiếng đồn.

B Ngâm áo bác với cõ cõn,
Mới hay may khéo làm tốn vê người.

NG-RANG T. Q. MINH
1 N° 15 Phố hàng Đào gần chợ Đồng-xoài



Viết thường thính tai lẹ thường

Trong truyện Ngõ-báo số 547 « Một cái
nón lao động » Ông Việt-Thường là nhà
tiết Cao-dâng tiểu-học Vinh:

Đêm khuya thanh vắng, trường Cao-dâng
tiểu học Vinh, giữa bãi tha ma bát ngát như
thêm vở thé luang. Ngoài tiếng ngày của
học sinh đang yên giấc, không còn có tiếng
gi khác trong bầu không khí đêm.

Thì thi Ông Việt-Thường thính tai trực
Đúng giữa bãi tha ma bát ngát mà uphe rõ

trong trường. Thiết tưởng đêm khuỷa
thanh vắng, nghe tiếng giế kêu còn rõ hơn
tiếng ngày của học trò. Nhưng đó là một lè
khác.

Tất hơi rời, thi không còn hy vọng
sống được nữa.

(Ông trong Ngõ-báo số 457, trang tư, cột
hai):

Viên dan ẩy trung tim, máu chảy rất
nhiều, nên ông Luân tắt nghỉ ngay. Khi các
viên chức nôr được cửa vào, thấy ông Luân

Tại đèn (Hòa Mâ)



TẤU (cõi cõi e leor tluxing ngv, xe gio gieng trời; cõi cõi cõi đây, người trần mắt
tục, chiếc bóng cô đơn, ngàn đêm thương nhớ; chia kè nồng khăn, không người
sứa túi, cõi thương trông lại, cho con được nhớ).

A-di đà phật,,, TẤU cõi!!

Phòng khám bệnh
của Bác-sỹ Nguyễn-văn-Luyện
N° 8 Rue de la Citadelle — Hanoi
Téléphone 304

Có chữa bệnh bằng điện — Có phòng thử vi-tràng. Chuyên
chữa bệnh dân bà, trẻ con. Nhà ở phố đường Thành (hay cõa
Đông, hàng Ba sáu phố xe Biển) gần trường Cõa Đông Hanoi.

bệnh tinh rết ngang ngáp, không còn hy vọng
gi sống được nữa.

Nếu tất bơi thi cổ nhiên là không còn
hy vọng gi sống được nữa. Vì nếu còn hy
vọng sống được nữa, thi đã không tất bơi.
Mà nếu vừa tắt hơi vừa không còn hy vọng
gi sống được nữa thi tất là bệnh tinh rết
nguy ngập. Lý luận lắm!

Dựa vào sợi tóc

Trích ở bài « nắc ký kháng dự cúp Pas-
quière rồi » B K T S 116:

Kết quả kéo trại chưa biết về tay ai, mà
nó chỉ đưa vào sợi tóc mây may...

Treo ở đầu sợi tóc đã khô long, nhưng
tòn có thể được. Chứ đưa vào sợi tóc mây
may thi thực không thể nào được, mà còn
dáng tội cũng chẳng có nghĩa chi hết.

Nhiệt độ sợi?

Trúc Định viết tiếp theo:
... thì nhiệt độ tăng cao biết bao.

Nhiệt độ ai? Bay nhiệt độ vật gì vậy?

Tiếng nước gì thế?

I. Cũng trong bài ấy:

« Năm nay kinh lê, u sả kẽ mà rão ». C
Cái có lý và cái không có lý của
Thực nghiệp.

Trích trong bài xã thuyết Thụy-nghiệp
dân số 3577:

Có lý là có, không có lý là không, ai không
công nhận như là,

Nhát giao cao không công nhận như thế.
Vi cõi « Có lý là có, không có lý là không »
ki ống cũ nghĩa lý gì cả.

Lý tưởng hay lý hội?

Cũng trích trong bài ấy:
Ở ngoài cái lý-tưởng của loài người thi
thien hâ dâ nra nhao công kích... Không nên
tì ống nì ưng sự ra nõi cái lý-tưởng mà dâ vui
cho là vò lý... Su iục trống (hay dò, lò) tưởng
minh chưa đủ đoán định thi chưa dám cho
là vò lý.

Gia bài xã thuyết, ấy ở báo Tiếng dân
thi chắc cụ nghè Huỳnh-thúc-Khang đã đổi
ba chữ lý-tưởng (idéal) ấy ra ba chữ súy
ly hội (entendement).

NHẬT GIAO CAO

Đò chử

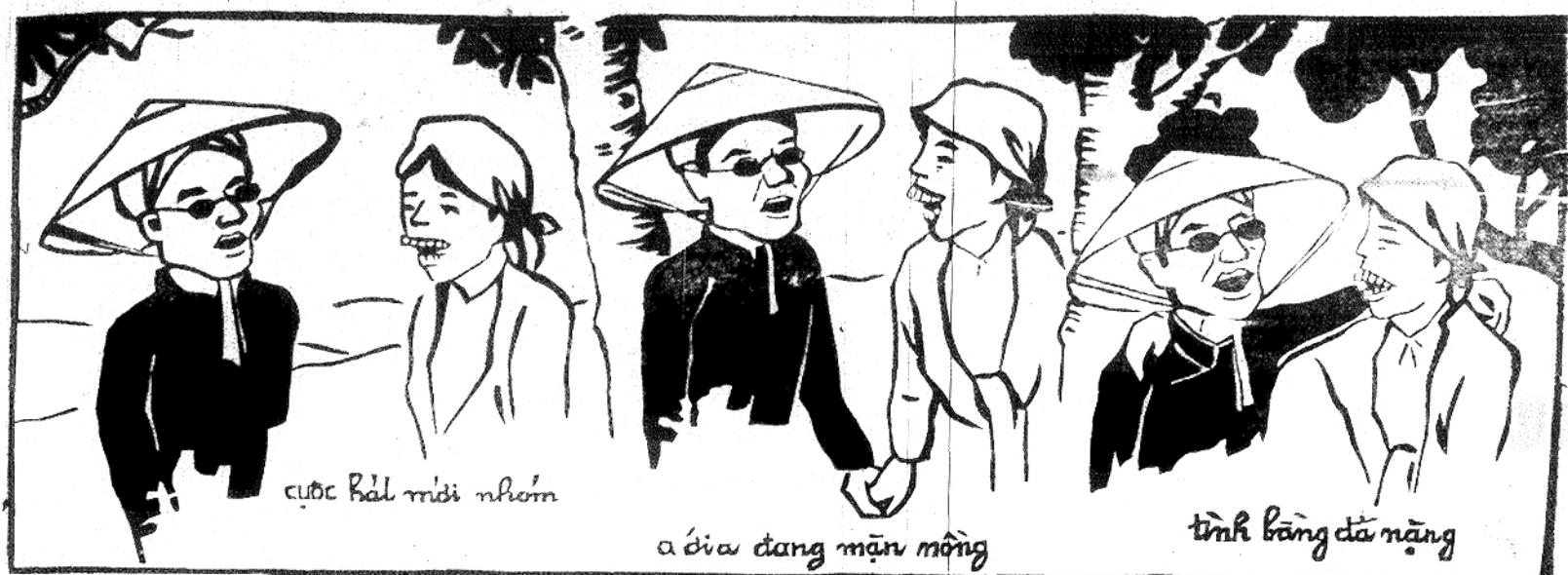
- Chim dẹp chỉ vilong
Mắt đầu thi là ông
Mắt dưới sẽ là gãy
Thé là chũ gi dãy?
— Là chũ gi?
 - Anh đái sắc sảo vô cùng
Anh bót tường mạnh binh hàng phái
Một mai tag chém đầu rơi lui
Thi anh ôm hết mọi người phu nhân.
— Là chũ gi?
 - Tôi, đầu cũng như đuôi,
Lát mâu cho người coi.
Minh lôi có ba khúc
Nhưng mà không được tươi.
— Là chũ gi?
 - Đầu ca, đuôi thi hát,
Ai đánh biết kêu vang.
Bô cả ca lân hát
Là đời ông Lưu-Bang.
— Là chũ gi?
- (Ký sau sẽ có lời giải)

Tiệm Đức Thành
Bán thuốc lào

148, Boulevard Albert Ier Dakao

Các quý khách ai đã dùng qua giấy tây giấy ta, giấy
kim thời dù các kiều của hiệu TOÀN THÀNH chủ nhân
là M. PHẠM VĂN SƯU ở 57 route Mandarine (Phố hàng
Lọng) thi chắc cũng công nhận rằng giấy hiệu đó tuy
không đóng bằng máy song sự bền, và chắc chắn cũng
chẳng kém chi những giấy đóng máy và lại còn đẹp và
nhà nhặt hơn giấy đóng máy nhiều. Vậy xin mời quý
khách se rõ.

Một cuộc hát quan họ



Nam — a ói a. Trông em rõ tình
Hàm răng euc dẹp [cười sinh hắt ròn.
Nữ — a ói a. Tình bàng Tao-héa trẻ
con.
Sinh ra vốn vây phỏng còn biết sao?

Nam — (a ói a) đất thấp giời cao.
Trách thi phỏng có ích nào cho thân
Nữ — (tình bàng a ói a) Đúng câu
phào tròn.
Vậy mong chỉ bảo em toàn người
chàng.

Nam — (a ói a) Đến Nhà giồng
rằng Trần-quang-Minh hiệu ở dảng
hang Bông
Số trăm chín chín (N. 199) mà giồng.
Tại tỉnh Hanoi ai không nghe đồn.
Giồng rằng ăn nói ôn tồn.
Ta cùng di ảnh xem tên về người
(a ói a tình bàng) nhớ lấy em ói....

Xin chú ý đến Ga Mới đầu cầu Paul Doumer Hanoi

Ở ngõ hàng Khoai Rue Duranton, cạnh Gare Mới Đầu Cầu Hanoi số 54 và 56, telephone số 268, có một xiềng nhện khoan làm các nhà, cửa, đồ đắt và bền các thức gỗ: cây phiến và xé, cát xiềng máy era làm các thức cửa, linteaux, lattis, các cái cửa lách và coc, già ba nhất ngoài Bắc, công việc làm rất nhanh chóng, được vui ý các quý khách.

Các quý khách cần sự gì về việc mộc thì đặt ngay cho bản hiệu vừa khôi mắt thi giờ mà lại có phần lợi.

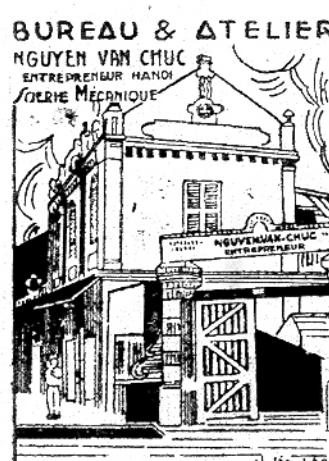
Ở ngoài gare Hanoi lúc nào cũng có gỗ về bán.

Bản hiệu xin khai một vài thứ và bán chiếu khách trong ít lâu như lùm một thước giải:

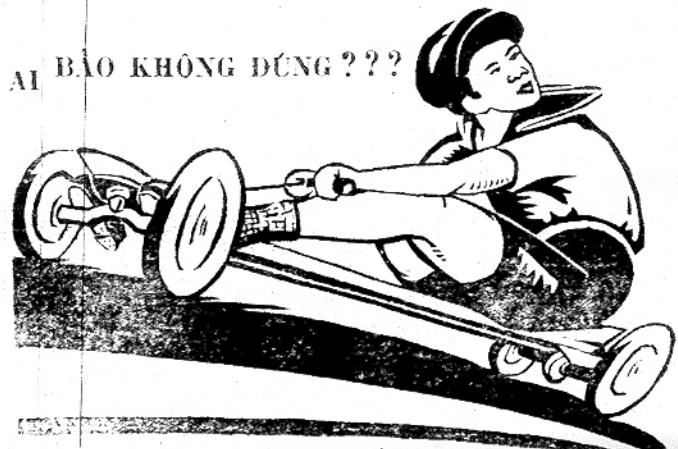
Rúi lợp ngói 0n.027x0.027 Giá 0p056
Lattis 0m027x0,010 Giá 0p30.

Bản hiệu xin mách dùm các quý khách cần sự gì về việc làm nhà, và hiện đang cần các thợ mộc và thợ nề để đến mùng 10 tháng riêng Annam thì bản hiệu mở cửa hàng.

Kính cáo: Nguyễn-văn-Chúc Entrepreneur à Hanoi



AI BÀO KHÔNG DÙNG ???



« AUTO FORT » là một thứ đồ chơi rẽ thích hợp cho trẻ con, vì nó
làm cho: Bắp thịt nở nang Gân cốt cứng cáp
Tinh thần sảng khái Tiêu hóa dễ dàng
Chơi « AUTO FORT » không có gì là nguy hiểm người sẽ được khỏe
mạnh, nhanh nhẹn, lại thêm nên can đảm.

Ai cho những điều kể trên là không đúng, xin mời lại thi nghiệm tại :

Hiệu Phúc Long
43 — Phố Hàng Đầu Hanoi — giấy nolis: số 251
bán buôn và bán lẻ



MÙA RÉT BÁ TỚI
Phòi yêu sinh ho, són mòn không điều trị, lâu thành lao xuyên,
có một không hai

BÓ-PHẾ THANH DƯỢC

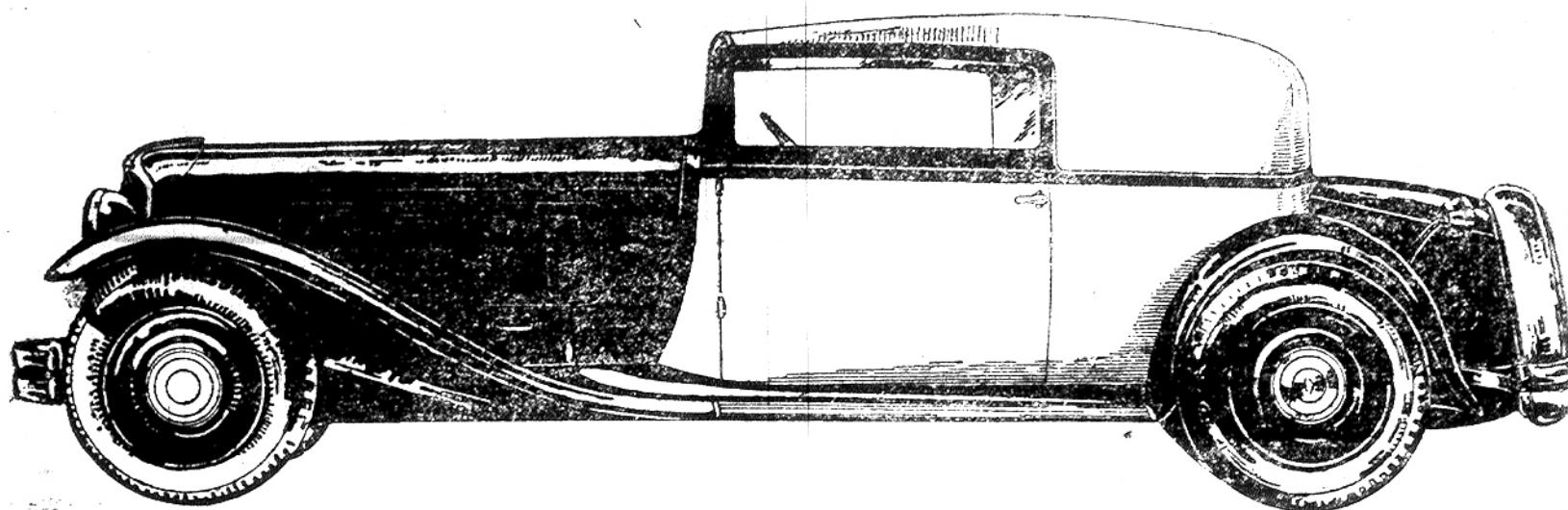
Trừ đờm, trị ho, mat lao, hết suyễn, giúp ích cho người, công việc chẳng nhỏ, có dùng mới biết

Lọ con 0p.40
Lọ lớn 0p.80

ĐẠI QUANG DƯỢC PHÒNG

47 phố Hàng Đường Hanoi — Giấy nolis số 805

CHÌNH THỨC XE CỦA PHÁP
MÀ CÁC NGÀI HOAN NGHÊNH HƠN CA



Xe Nerva Sport

hiệu RENAULT

8 máy một hàng

S T A I

HANOI-HAIPHONG

ĐẠI LÝ BỘC QUYỀN